

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
963	Giáo viên Mầm non	Lê Thị Ngân	07/09/1994	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	420	79	Trúng tuyển	Vinh	0
964	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Lệ Khuyên	09/06/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	314	78	Trúng tuyển	Vinh	0
965	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Sông Thương	01/05/2002	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	685	77.5	Trúng tuyển	Vinh	0
966	Giáo viên Mầm non	Lương Thị Hoài Linh	29/04/1998	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	336	76.5	Trúng tuyển	Vinh	0
967	Giáo viên Mầm non	Hà Thị Hương	14/12/1996	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	288	75	Trúng tuyển	Vinh	0
968	Giáo viên Mầm non	Phan Thị Thanh Nhân	22/09/2000	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	454	74.5	Trúng tuyển	Vinh	0
969	Giáo viên Mầm non	Đào Thị Huyền	30/03/1997	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	262	74	Trúng tuyển	Vinh	0
970	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Kiều Oanh	08/06/1989	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	495	74	Trúng tuyển	Vinh	0
971	Giáo viên Mầm non	Thái Thị Linh	08/04/1997	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	346	73.5	Trúng tuyển	Vinh	0
972	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Bích Ngọc	03/02/1994	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	425	73.5	Trúng tuyển	Vinh	0
973	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12/03/1995	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	743	73.5	Trúng tuyển	Vinh	0
974	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Đan	16/05/2001	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	100	73	Trúng tuyển	Vinh	0
975	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Sáng	06/06/1988	Cao Lan	Đại học	Giáo dục Mầm non	556	72	Không trúng tuyển	Vinh	5
976	Giáo viên Mầm non	Hoàng Thị Thu Trang	25/04/2000	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	723	71.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
977	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Quỳnh Trang	18/08/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	700	70.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
978	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Hòa	28/05/1993	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	312	70	Không trúng tuyển	Vinh	0
979	Giáo viên Mầm non	Doãn Trà Ly	05/07/2000	Thái	Đại học	Giáo dục Mầm non	373	70	Không trúng tuyển	Vinh	5
980	Giáo viên Mầm non	Đặng Thị Ngân	18/01/1992	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	418	70	Không trúng tuyển	Vinh	0
981	Giáo viên Mầm non	Từ Thị Ngọc	12/07/2000	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	438	69.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
982	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Thảo	18/03/2002	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	598	69.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
983	Giáo viên Mầm non	Lê Thị Thu Hương	11/09/1996	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	301	69	Không trúng tuyển	Vinh	0
984	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thu Hà	06/03/1997	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	146	68	Không trúng tuyển	Vinh	0
985	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Oanh	18/08/2001	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	506	67.5	Không trúng tuyển	Vinh	0

Handwritten signature and mark

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
986	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Thanh	01/02/1997	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	583	67.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
987	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Hà	16/03/1996	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	135	67	Không trúng tuyển	Vinh	0
988	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Mỹ Linh	03/12/1997	Kinh	Đại học, Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non	337	67	Không trúng tuyển	Vinh	0
989	Giáo viên Mầm non	Đặng Thị Minh Trác	19/07/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	750	67	Không trúng tuyển	Vinh	0
990	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Linh Uyên	04/03/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	767	67	Không trúng tuyển	Vinh	0
991	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Ngọc Huyền	18/11/2000	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	270	66	Không trúng tuyển	Vinh	0
992	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Kim Thành	06/11/2001	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	586	66	Không trúng tuyển	Vinh	0
993	Giáo viên Mầm non	Hồ Thị Dung	26/02/2001	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	78	65.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
994	Giáo viên Mầm non	Phan Thị Quỳnh	02/11/1997	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	547	65.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
995	Giáo viên Mầm non	Ngô Thị Sao	09/08/1989	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	554	65.5	Không trúng tuyển	Vinh	5
996	Giáo viên Mầm non	Bùi Thị Liên	09/04/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	324	65	Không trúng tuyển	Vinh	0
997	Giáo viên Mầm non	Hoàng Thị Như	13/07/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	485	65	Không trúng tuyển	Vinh	0
998	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Hồng Nhung	25/08/2002	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	473	64.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
999	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Hải Yến	20/05/1995	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	809	64	Không trúng tuyển	Vinh	0
1000	Giáo viên Mầm non	Cao Phương Thảo	10/07/1994	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	589	63	Không trúng tuyển	Vinh	0
1001	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Huyền Trang	03/01/1995	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	706	61.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1002	Giáo viên Mầm non	Bùi Thị Siêu	27/12/1998	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	561	61	Không trúng tuyển	Vinh	0
1003	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Trà	19/01/1996	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	731	61	Không trúng tuyển	Vinh	0
1004	Giáo viên Mầm non	Lộc Thị Thắm	12/03/1998	Thái	Đại học	Giáo dục Mầm non	617	60.5	Không trúng tuyển	Vinh	5
1005	Giáo viên Mầm non	Hoàng Thị Dung	09/07/2002	Thái	Đại học	Giáo dục Mầm non	77	60	Không trúng tuyển	Vinh	5
1006	Giáo viên Mầm non	Phan Thị Thu Hà	19/01/2000	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	144	60	Không trúng tuyển	Vinh	0
1007	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Hồng Hạnh	05/11/1997	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	158	60	Không trúng tuyển	Vinh	0
1008	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Tài Linh	22/01/2000	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	345	59.5	Không trúng tuyển	Vinh	0

38

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1009	Giáo viên Mầm non	Đào Ngọc Nhung	17/07/1999	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	468	59.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1010	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Quỳnh Như	24/09/2002	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	489	59	Không trúng tuyển	Vinh	0
1011	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Như Quỳnh	26/09/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	546	59	Không trúng tuyển	Vinh	0
1012	Giáo viên Mầm non	Võ Thanh Hà	12/12/1994	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	127	58	Không trúng tuyển	Vinh	5
1013	Giáo viên Mầm non	Trương Thị Mai	10/11/1989	Thổ	Đại học	Giáo dục Mầm non	384	57	Không trúng tuyển	Vinh	5
1014	Giáo viên Mầm non	Bùi Thị Thanh Xuân	01/08/1998	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	800	57	Không trúng tuyển	Vinh	0
1015	Giáo viên Mầm non	Phan Thị Quyên	02/02/2001	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	535	55.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1016	Giáo viên Mầm non	Hồ Thị Thủy	21/07/1998	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	655	55.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1017	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Thắm	25/10/1989	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	615	54.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1018	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Bích	06/04/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	59	53.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1019	Giáo viên Mầm non	Trần Nguyễn Thảo Linh	14/06/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	333	53.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1020	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Mỹ Hạnh	02/11/1998	Khinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	165	53	Không trúng tuyển	Vinh	0
1021	Giáo viên Mầm non	Lê Thị Thảo Ly	20/06/1998	kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	372	53	Không trúng tuyển	Vinh	0
1022	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Quỳnh Như	17/12/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	486	53	Không trúng tuyển	Vinh	0
1023	Giáo viên Mầm non	Lê Thị An	28/05/1994	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	2	52	Không trúng tuyển	Vinh	0
1024	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Thu Huyền	07/09/1983	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	282	52	Không trúng tuyển	Vinh	0
1025	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Thu Trà	22/05/2002	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	736	52	Không trúng tuyển	Vinh	0
1026	Giáo viên Mầm non	Lê Thị Hiên	06/05/2001	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	198	51.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1027	Giáo viên Mầm non	Đinh Thị Thùy Linh	22/12/1997	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	348	51.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1028	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Lê Hoài	02/12/2002	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	238	51	Không trúng tuyển	Vinh	0
1029	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Hồng Nhung	05/09/2000	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	467	51	Không trúng tuyển	Vinh	0
1030	Giáo viên Mầm non	Thái Thị Hồng	25/07/1990	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	253	50.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1031	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Hiền Nhi	22/06/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	459	50.5	Không trúng tuyển	Vinh	0

Handwritten signature and mark

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1032	Giáo viên Mầm non	Lê Thị Thùy Trang	20/11/2000	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	726	50	Không trúng tuyển	Vinh	0
1033	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Ngọc Tú	23/02/1995	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	761	50	Không trúng tuyển	Vinh	5
1034	Giáo viên Mầm non	Phạm Thị Yến	28/06/1991	Thổ	Đại học	Giáo dục Mầm non	816	50	Không trúng tuyển	Vinh	5
1035	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị An	22/11/1984	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	5	49	Không trúng tuyển	Vinh	5
1036	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Hạnh	16/08/1989	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	166	48.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1037	Giáo viên Mầm non	Phan Thị Huyền	10/09/1999	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	277	48	Không trúng tuyển	Vinh	0
1038	Giáo viên Mầm non	Phạm Thị Phương Anh	18/04/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	25	47.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1039	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Bé	21/02/1998	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	56	45.5	Không trúng tuyển	Vinh	5
1040	Giáo viên Mầm non	Hoàng Minh Ngọc	16/02/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	424	45.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1041	Giáo viên Mầm non	Ngũ Thị Hoài Thương	02/06/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	677	45.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1042	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Minh Anh	17/04/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	19	45	Không trúng tuyển	Vinh	0
1043	Giáo viên Mầm non	Ngô Thị Hồng Nhung	01/12/1997	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	472	44.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1044	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Nữ Hoàng Anh	17/12/1993	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	11	43.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1045	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Hoài	27/05/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	244	43.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1046	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Hà	02/07/1999	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	137	42.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1047	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Thanh Lam	06/10/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	316	41.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1048	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Thanh An	26/08/1999	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	7	41	Không trúng tuyển	Vinh	0
1049	Giáo viên Mầm non	Phạm Thị Trà Giang	20/04/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	123	41	Không trúng tuyển	Vinh	0
1050	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Thanh Trà	02/08/2001	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	735	41	Không trúng tuyển	Vinh	0
1051	Giáo viên Mầm non	Đặng Thị Hoài Thanh	01/02/1995	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	580	40.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1052	Giáo viên Mầm non	Hồ Thị Hiền	04/11/2000	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	201	39.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1053	Giáo viên Mầm non	Đinh Thúy Hằng	26/01/2002	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	192	39	Không trúng tuyển	Vinh	0
1054	Giáo viên Mầm non	Hà Ngân Hạnh	31/07/2001	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	160	38.5	Không trúng tuyển	Vinh	0

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1055	Giáo viên Mầm non	Thái Thị Trang	10/06/1995	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	722	38	Không trúng tuyển	Vinh	0
1056	Giáo viên Mầm non	Đinh Thị Thanh Huyền	24/11/1999	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	280	37	Không trúng tuyển	Vinh	0
1057	Giáo viên Mầm non	Bùi Quỳnh Trang	25/05/2001	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	699	37	Không trúng tuyển	Vinh	0
1058	Giáo viên Mầm non	Lê Thị Yến	20/02/2002	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	814	32.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1059	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Phượng	22/10/1988	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	530	30.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1060	Giáo viên Mầm non	Võ Minh Hạnh	04/11/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	159	28.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1061	Giáo viên Mầm non	Hoàng Thị Hoài	07/10/1998	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	235	27	Không trúng tuyển	Vinh	0
1062	Giáo viên Mầm non	Phan Thị Quỳnh Trang	23/12/2002	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	720	25.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1063	Giáo viên Mầm non	Lê Hà Phương	27/08/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	508	23.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1064	Giáo viên Mầm non	Đào Thị Trúc	01/01/1995	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	751	84.5	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1065	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Thủy	08/10/1993	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	658	84	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1066	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Duyên	15/07/1995	kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	98	83	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1067	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Thanh Minh	20/06/1999	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	391	81	Trúng tuyển	Yên Thành	5
1068	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Thành	13/12/1997	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	587	81	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1069	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Ngọc	08/09/1992	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	437	80.5	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1070	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Trang	28/12/2001	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	728	80	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1071	Giáo viên Mầm non	Lê Thị Quý	03/09/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	552	79.5	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1072	Giáo viên Mầm non	Phan Thị Quỳnh Trang	08/10/1997	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	719	79	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1073	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Minh Hào	20/06/1993	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	154	75.5	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1074	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Thơm	09/01/1991	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	635	75.5	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1075	Giáo viên Mầm non	Đặng Thị Mai Anh	20/06/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	18	75	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1076	Giáo viên Mầm non	Lê Thị Thanh	09/09/1991	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	581	74.5	Trúng tuyển	Yên Thành	5
1077	Giáo viên Mầm non	Đinh Thị Lan Duyên	03/08/1997	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	96	72	Trúng tuyển	Yên Thành	0

2/28/6

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1078	Giáo viên Mầm non	Hoàng Thị Huệ	28/05/1996	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	257	72	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1079	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Thu	02/10/1994	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	640	71.5	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1080	Giáo viên Mầm non	Hà Quỳnh Nhi	26/08/2003	Thái	Đại học	Giáo dục Mầm non	460	71	Trúng tuyển	Yên Thành	5
1081	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Nhi	10/10/2002	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	464	71	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1082	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Huệ	16/06/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	259	70	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1083	Giáo viên Mầm non	Đinh Thị Hương	07/10/2002	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	303	70	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1084	Giáo viên Mầm non	Phạm Thị Huyền	19/09/1996	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	278	69.5	Trúng tuyển	Yên Thành	5
1085	Giáo viên Mầm non	Lưu Thị Nhung	12/02/1984	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	476	69.5	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1086	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Oanh	02/09/1996	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	500	69	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1087	Giáo viên Mầm non	Hoàng Thị Nga	02/03/1989	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	409	68	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1088	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Hằng	03/04/2002	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	182	67	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1089	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Liên	14/05/1996	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	329	67	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1090	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Vân	20/07/1992	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	779	67	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1091	Giáo viên Mầm non	Phan Thị Hương	19/09/1995	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	297	65.5	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1092	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Tương	09/07/1996	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	765	64.5	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1093	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Ánh	08/07/2002	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	49	63	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1094	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Hiền	24/09/1997	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	199	63	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1095	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Hà Danh	01/01/2003	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	74	62.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1096	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Hương	26/03/1999	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	294	62	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1097	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Lương	30/03/1999	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	365	62	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1098	Giáo viên Mầm non	Hà Thị Ngọc	27/06/1992	KINH	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	433	62	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1099	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Vinh	05/07/1998	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	792	61	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1100	Giáo viên Mầm non	Phan Thị Lan	16/10/1994	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	318	60.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0

34

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1101	Giáo viên Mầm non	Lê Thị Lý	18/03/1993	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	374	60	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1102	Giáo viên Mầm non	Lê Thị Hằng	02/02/1994	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	174	59	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1103	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Ngọc Mai	02/09/1991	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	380	59	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1104	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Hiền	20/01/2002	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	215	58	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1105	Giáo viên Mầm non	Hồ Thị Hằng	04/09/1996	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	172	57	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1106	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Thân	02/02/1992	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	620	57	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1107	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Ánh	20/05/1999	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	48	56	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1108	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Ngọc	21/10/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	436	56	Không trúng tuyển	Yên Thành	5
1109	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Minh Châu	23/11/2004	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	62	55.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1110	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Hằng	11/03/2001	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	181	55.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1111	Giáo viên Mầm non	Hoàng Thị Ánh	01/04/2000	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	42	53.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1112	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Dung	02/09/1994	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	84	53.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1113	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Giang	30/06/1992	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	124	52.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1114	Giáo viên Mầm non	Phạm Thị Hà	23/10/1993	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	139	51.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1115	Giáo viên Mầm non	Bùi Thị Linh Nhi	23/02/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	462	51	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1116	Giáo viên Mầm non	Lê Thị Hoài Phương	06/09/2000	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	512	51	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1117	Giáo viên Mầm non	Lê Thị Thắm	12/10/1984	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	613	51	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1118	Giáo viên Mầm non	Ngô Thị Thùy Linh	18/08/1999	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	349	50.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1119	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Diệu Linh	24/01/2004	Kinh	Cao đẳng	Giáo Dục Mầm Non	332	50.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1120	Giáo viên Mầm non	Hồ Thị Hiền	20/07/1991	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	196	50	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1121	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Hoa	12/08/1995	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	229	50	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1122	Giáo viên Mầm non	Thái Thị Tư	18/06/1994	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	763	49	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1123	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Xuyên	12/06/2003	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	805	48.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0

4/28/6

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1124	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Nguyệt	13/06/1995	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	445	48	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1125	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Vân Anh	19/07/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	33	47.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1126	Giáo viên Mầm non	Trương Thị Vân Anh	20/10/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	35	47.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1127	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Sơn	26/08/1997	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	563	46	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1128	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Hiền	02/10/1996	kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	207	42.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1129	Giáo viên Mầm non	Phan Thị Mỹ Hoa	09/07/1991	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	221	41.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1130	Giáo viên Mầm non	Ngô Thị Hân	13/12/1989	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	194	40	Không trúng tuyển	Yên Thành	5
1131	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Như	17/07/1994	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	490	40	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1132	Giáo viên Mầm non	Phan Thị An	23/08/1996	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	6	39	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1133	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Phương	15/07/1990	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	519	38.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1134	Giáo viên Mầm non	Nguyễn Thị Hoa	26/01/2001	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	225	36.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1135	Giáo viên Mầm non	Đào Thị Hoàng	30/09/1993	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	246	27.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1136	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Hoài	12/10/1994	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	243	20.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1137	Giáo viên Mầm non	Trần Thị Q Quỳnh	01/12/2003	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	548	15.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1138	Giáo viên Mỹ Thuật THCS	Nguyễn Cảnh Anh	06/08/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	2163	66.5	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1139	Giáo viên Mỹ Thuật THCS	Nguyễn Thị Thuỳ	18/04/1991	Kinh	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	2170	53	Trúng tuyển	Nam Đàn	0
1140	Giáo viên Mỹ Thuật THCS	Phạm Thị Thu Hoài	06/08/1992	Kinh	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	2166	48.5	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1141	Giáo viên Mỹ Thuật THCS	Nguyễn Thị Thắm	26/01/1993	Kinh	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	2169	55	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1142	Giáo viên Mỹ Thuật THCS	Hoàng Văn Huy	05/09/1993	Kinh	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	2167	60.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1143	Giáo viên Mỹ Thuật THCS	Phùng Ngọc Minh	19/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	2168	54	Trúng tuyển	Vinh	0
1144	Giáo viên Mỹ Thuật THCS	Lê Thị Hoàng Trang	03/08/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	2171	26	Không trúng tuyển	Vinh	0
1145	Giáo viên Mỹ Thuật Tiểu học	Nguyễn Thị Khôi	15/11/1988	Kinh	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	2079	59	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1146	Giáo viên Mỹ Thuật Tiểu học	Nguyễn Thị Thu Hiền	27/10/1987	Kinh	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	2078	48	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0

28

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1147	Giáo viên Mỹ Thuật Tiểu học	Đậu Quỳnh Chi	14/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	2077	36	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1148	Giáo viên Ngữ văn THCS	Vi Hải Yến	01/07/1984	Thái	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2428	71.5	Trúng tuyển	Con Cuông	5
1149	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lương Thị Thanh Huyền	20/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2277	59.5	Không trúng tuyển	Con Cuông	0
1150	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Thị Tường Vy	28/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2423	51.5	Không trúng tuyển	Con Cuông	0
1151	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Tâm	26/03/1983	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2363	51	Không trúng tuyển	Con Cuông	0
1152	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lưu Nguyên Sương	12/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2360	15.5	Không trúng tuyển	Con Cuông	0
1153	Giáo viên Ngữ văn THCS	Bùi Thị Tiến	12/10/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2397	74.5	Trúng tuyển	Diễn Châu	0
1154	Giáo viên Ngữ văn THCS	Cao Thị Thảo	26/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2371	71	Trúng tuyển	Diễn Châu	0
1155	Giáo viên Ngữ văn THCS	Phan Thị Thanh Lam	19/07/1993	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2288	69.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	5
1156	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Huyền	02/08/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2274	66.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1157	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hoa Lê	07/11/1990	Kinh	Thạc sĩ	Sư phạm Ngữ văn	2290	65.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1158	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hoàng Thị Thúy Hiền	20/12/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2257	60.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1159	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Phương Mai	01/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2308	54.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1160	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Sương	09/05/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2361	51	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1161	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thị Thảo	07/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2374	51	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1162	Giáo viên Ngữ văn THCS	Dương Thị Thanh Thúy	30/03/1992	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2392	46.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1163	Giáo viên Ngữ văn THCS	Cao Thị Loan	09/02/1989	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ văn	2303	45.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1164	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Vân	19/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2415	44	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1165	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Yến Nhi	30/04/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2334	43	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1166	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thị Lương Châu	19/10/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2229	41	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1167	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Minh Thảo	02/04/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2376	33.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1168	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Tú Linh	19/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2301	11.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1169	Giáo viên Ngữ văn THCS	Mai Thị Linh	08/12/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2295	82.5	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0

Handwritten signature and initials

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1170	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Ngân	10/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2322	77.5	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1171	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hiền	12/06/1996	Kinh	Đại học	sư phạm Ngữ Văn	2253	57.5	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1172	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Ngọc Ánh	01/08/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2222	56.5	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1173	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Diệu Nga	17/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2317	51.5	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1174	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Thu Uyên	11/05/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2412	50.5	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1175	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thực Anh	24/09/2003	Kinh	Đại học	Sư Phạm Ngữ Văn	2220	45	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1176	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Thu Phương	18/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2349	37	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1177	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thị Thanh Bình	10/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2225	29	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1178	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Mai	20/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2309	81.5	Trúng tuyển	Hung Nguyên	0
1179	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Kim Hằng	22/09/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2248	78.5	Không trúng tuyển	Hung Nguyên	0
1180	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nghiêm Thị Mai Chi	25/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2232	59	Không trúng tuyển	Hung Nguyên	0
1181	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Diệu Hương	25/04/2003	Dân tộc Thái	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2279	45.5	Không trúng tuyển	Hung Nguyên	5
1182	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Thu Hồng	06/06/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2267	41	Không trúng tuyển	Hung Nguyên	0
1183	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Thị Hoài Ánh	10/09/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2223	29	Không trúng tuyển	Hung Nguyên	0
1184	Giáo viên Ngữ văn THCS	Ngô Lê Vũ Anh	20/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2211	19	Không trúng tuyển	Hung Nguyên	0
1185	Giáo viên Ngữ văn THCS	Đặng Thị Ngọc Anh	31/12/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2215	86.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1186	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Anh Thư	27/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2394	83.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1187	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Nhung	09/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2339	81	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1188	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Huyền	02/02/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2273	76.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1189	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Thu Hương	24/02/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2284	72.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1190	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thị Tâm	06/11/1994	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2362	71	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1191	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Vân	15/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2416	69.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1192	Giáo viên Ngữ văn THCS	Bùi Thị Tố Như	09/09/1994	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ văn	2341	67	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1193	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Xuân	24/08/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2425	66.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1194	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Thị Hạnh	20/10/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2247	65.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1195	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Linh Phương	15/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2348	65	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1196	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Huyền	18/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2275	64	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1197	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Thị Lan	03/01/1992	Kinh	Thạc sĩ	Sư phạm ngữ Văn	2289	63.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1198	Giáo viên Ngữ văn THCS	Kiều Yến Vy	09/01/2004	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2424	63.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1199	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hoa	03/03/1992	Kinh	Đại học	Sư Phạm Ngữ Văn	2263	61	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1200	Giáo viên Ngữ văn THCS	Phạm Thị Thành	30/10/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2369	60	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1201	Giáo viên Ngữ văn THCS	Cao Thị Hà Vi	25/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2420	58.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1202	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hạnh	10/10/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2245	58	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1203	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hoài	16/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2264	58	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1204	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Thị Thu Trang	15/04/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2404	56.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1205	Giáo viên Ngữ văn THCS	Dương Thị Phương Thảo	18/01/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2378	56	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1206	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Thùy An	21/12/1995	Kinh	Đại học Thạc sĩ	Sư phạm Ngữ Văn	2209	55.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1207	Giáo viên Ngữ văn THCS	Mai Thị Hà Vi	13/05/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2421	55.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1208	Giáo viên Ngữ văn THCS	Đinh Thị Quỳnh Anh	06/05/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2217	54	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1209	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Ngọc Dung	30/05/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2233	54	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1210	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	08/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2237	53.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1211	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Thảo	09/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2377	53.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1212	Giáo viên Ngữ văn THCS	Đinh Thị Thu Thảo	06/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2382	52	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1213	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Liên	10/01/1987	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2291	51.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	5
1214	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hiền	09/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2254	50.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1215	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Uyển	15/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2413	50.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0

Handwritten signature and initials

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1216	Giáo viên Ngữ văn THCS	Dương Khánh Linh	21/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2292	50	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1217	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Linh Chi	02/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2231	47.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1218	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Thương	27/10/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2396	46.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1219	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Lệ Thủy	25/11/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2390	46.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1220	Giáo viên Ngữ văn THCS	Đặng Thị Hiền	14/04/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2251	45.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1221	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Thị Ngân	15/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2323	45.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1222	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	13/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2354	45.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1223	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Ngọc Uyên	28/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2411	45.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1224	Giáo viên Ngữ văn THCS	Sầm Thị Vân	01/10/1992	Thái	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2419	45.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	5
1225	Giáo viên Ngữ văn THCS	Phạm Khánh Vy	20/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ văn	2422	45.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1226	Giáo viên Ngữ văn THCS	Phan Thị Khánh Huyền	08/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2272	44.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1227	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Quế	16/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2352	44.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1228	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Kim Oanh	30/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ văn	2343	43	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1229	Giáo viên Ngữ văn THCS	Thái Thị Hương Thảo	08/05/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2375	41.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1230	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Uyên Nhi	26/03/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2333	41	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1231	Giáo viên Ngữ văn THCS	Phạm Minh Châu	02/05/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2228	40.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1232	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Vũ Thuý Linh	08/03/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2302	40.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1233	Giáo viên Ngữ văn THCS	Đậu Thị Thảo	22/02/1995	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ văn	2372	39.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1234	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Cẩm Vân	05/03/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2414	39.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1235	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Khánh Thư	14/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2393	37.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1236	Giáo viên Ngữ văn THCS	Giao Thị Thu Thảo	12/12/1995	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2383	36	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1237	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Thùy Linh	09/02/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2299	35.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1238	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị An	27/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2208	35	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1239	Giáo viên Ngữ văn THCS	Đỗ Thị Yến	23/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2429	32	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1240	Giáo viên Ngữ văn THCS	Bùi Thị Thu Bình	12/01/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2226	31.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1241	Giáo viên Ngữ văn THCS	Phan Nguyễn Yến Nhi	19/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2330	31.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1242	Giáo viên Ngữ văn THCS	Đặng Thị Quỳnh Nga	25/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2321	30.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1243	Giáo viên Ngữ văn THCS	Phan Thúy Hiền	19/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2259	30	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1244	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Diệu Quỳnh	19/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2357	29	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1245	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hà Khánh Ly	17/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2305	28.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1246	Giáo viên Ngữ văn THCS	Văn Thị Khánh Chi	04/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2230	25.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1247	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Ngọc Anh	28/08/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2216	24	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1248	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Cảnh Huyền Thương	13/10/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2395	19.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1249	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hoàng Thị Trang	11/11/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2400	19	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1250	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Thanh Tâm	21/05/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2365	13	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1251	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lô Thị Hồng Quyết	05/10/1992	Thái	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2353	75.5	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	5
1252	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Khánh Tú Uyên	19/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2410	63.5	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1253	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Mến	09/04/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2311	58.5	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1254	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lò Thị Tính	23/02/1995	Tày	Đại học	Sư phạm ngữ văn	2398	56	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	5
1255	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Thị Thu Hiền	23/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2250	52.5	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1256	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thị Hiền	28/09/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2252	50.5	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1257	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hoàng Thị Thanh	01/10/2002	Thổ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2367	50.5	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	5
1258	Giáo viên Ngữ văn THCS	Phạm Thị Kim Phụng	28/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2351	50	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1259	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Thị Khánh Nhi	25/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2332	45	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1260	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Trúc	28/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2406	44	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1261	Giáo viên Ngữ văn THCS	Vi Thị Thơ	14/04/1993	Thái	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2385	40.5	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	5

3/2/2023

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1262	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Nhung	26/04/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2338	39.5	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1263	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Thủy	06/04/1994	Thổ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2389	35.5	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1264	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Hồng Khánh Ly	22/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2304	50.5	Trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1265	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Hồ Quỳnh Anh	30/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2210	50	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1266	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hoàng Hà	03/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2241	35.5	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1267	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Thanh	24/10/1983	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2368	32	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1268	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Phương Thảo	06/09/2002	K	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2380	24	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1269	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hoàng Thảo	26/02/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2373	22	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1270	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Tuyết	28/02/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2408	21.5	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1271	Giáo viên Ngữ văn THCS	Bùi Thị Hiệp	10/05/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2260	75.5	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	5
1272	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thị Thủy Nhung	20/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2340	75.5	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1273	Giáo viên Ngữ văn THCS	Đậu Thị Hương	04/04/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ văn	2280	70.5	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1274	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thị Huệ	03/01/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2269	69.5	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1275	Giáo viên Ngữ văn THCS	Ngô Thị Thuý Linh	08/06/1985	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2298	69.5	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	5
1276	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Sen	14/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2359	69	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1277	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Thị Bình	26/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2227	64.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1278	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Quỳnh Giang	26/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2239	64.5	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1279	Giáo viên Ngữ văn THCS	Cù Diệu Minh	01/10/1995	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2312	63	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1280	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hương	15/11/2002	Kinh	Đại học	Sư Phạm Ngữ Văn	2282	62.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1281	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hường	22/01/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2286	62	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1282	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hạnh	16/10/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2246	60.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1283	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hoàng Thị Duyên	01/05/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2234	58	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1284	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thị Bình	06/08/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2224	57.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1285	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thị Thu Hiền	03/05/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2255	55.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1286	Giáo viên Ngữ văn THCS	Bùi Thị Lan Kiều	23/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ văn	2287	54.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1287	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thị Hoa	11/04/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2262	53.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1288	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thị Kim Oanh	03/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2342	50.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1289	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Thị Thu	08/04/1988	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2388	50.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1290	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Tuyết	04/02/1993	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2407	50.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1291	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Hà An Na	19/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2314	46	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1292	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Thanh Huyền	07/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2278	45.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1293	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lưu Thị Nhung	10/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2337	45	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1294	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thu Hương	27/10/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2285	44.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1295	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hương Trà	17/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2405	44.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1296	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thị Minh	21/07/1992	Kinh	Đại học	Sư Phạm Ngữ Văn	2313	43	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	5
1297	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Xuân	17/05/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2426	42.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1298	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Nga	24/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2318	41.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1299	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Thị Hoàn	08/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2265	36	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1300	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thị Ngọc	08/02/1994	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2325	36	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1301	Giáo viên Ngữ văn THCS	Phạm Thị Hương Giang	04/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2240	34.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1302	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Phương Thảo	27/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2370	34	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1303	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Thị Phương	14/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2347	33	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1304	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	21/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2235	30.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1305	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hồ Ngọc Huyền	30/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2270	30.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1306	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Ly	30/08/1997	KINH	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2307	25.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1307	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hoàng Quỳnh Trang	27/04/2003	kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2399	24.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0

Handwritten signature and initials

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1308	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Linh Hương	27/02/2003	Kinh	Đại học	Sư Phạm Ngữ Văn	2281	23.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1309	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Việt Phương	06/09/1995	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2350	13.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1310	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hồng Nghĩa	17/03/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2324	76	Trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1311	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Thu Trang	26/08/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2403	74	Trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1312	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Thị Phương Thảo	21/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2381	56.5	Trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1313	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Thơm	26/10/1997	Thổ	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2387	55.5	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	5
1314	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hạnh	20/11/1994	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2244	50.5	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1315	Giáo viên Ngữ văn THCS	Vi Thị Tâm	12/01/1994	Thái	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2366	45	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	5
1316	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thái Hoàng	17/01/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2266	43.5	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1317	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Vân	28/09/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2417	38.5	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1318	Giáo viên Ngữ văn THCS	Bùi Thị Quỳnh Trang	07/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2402	30.5	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1319	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lương Thị Nga	20/11/1997	Thái	Đại học	sư phạm Ngữ Văn	2319	83	Trúng tuyển	Tương Dương	5
1320	Giáo viên Ngữ văn THCS	Vi Thị Kim Thoan	14/09/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2384	51.5	Không trúng tuyển	Tương Dương	5
1321	Giáo viên Ngữ văn THCS	Phạm Thị Tiên Linh	17/09/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2300	33	Không trúng tuyển	Tương Dương	0
1322	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Phan Linh Đan	03/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2238	70.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1323	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lương Kim Thơm	22/08/1997	Thái	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2386	68.5	Không trúng tuyển	Vinh	5
1324	Giáo viên Ngữ văn THCS	Đinh Mai Phương	01/12/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2345	68	Không trúng tuyển	Vinh	0
1325	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thục Anh	01/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2221	67	Không trúng tuyển	Vinh	0
1326	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Nhật Hạ	12/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2242	66.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1327	Giáo viên Ngữ văn THCS	Bùi Thị Cẩm Tú	23/10/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2409	64.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1328	Giáo viên Ngữ văn THCS	Dương Thị Khánh Huyền	25/06/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2271	64	Không trúng tuyển	Vinh	0
1329	Giáo viên Ngữ văn THCS	Phan Thị Thúy Hiền	06/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ văn	2258	63.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1330	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Thị Ngọc Linh	22/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2297	63	Không trúng tuyển	Vinh	0

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1331	Giáo viên Ngữ văn THCS	Tổng Hạ Nhi	01/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2329	63	Không trúng tuyển	Vinh	0
1332	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hà Thị Na	25/01/2002	Thái	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2316	59.5	Không trúng tuyển	Vinh	5
1333	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Khánh Dương	18/11/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2236	58.5	Không trúng tuyển	Vinh	5
1334	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	08/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2355	57.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1335	Giáo viên Ngữ văn THCS	Phạm Quỳnh Anh	10/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2214	56.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1336	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Thu Hiền	23/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2256	54.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1337	Giáo viên Ngữ văn THCS	Bùi Thị Thanh Tâm	02/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2364	53	Không trúng tuyển	Vinh	0
1338	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thúy Hằng	17/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ văn	2249	50.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1339	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Vân	01/12/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2418	47.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1340	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Nhân	04/09/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2328	47	Không trúng tuyển	Vinh	0
1341	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Mai Linh	01/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2293	45.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1342	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Lê Na	18/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ Văn	2315	44.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1343	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Lê Thảo Nhung	15/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2335	43.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1344	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Ngọc Hà Phương	07/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2346	39.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1345	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Mai Linh	23/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ văn	2296	38	Không trúng tuyển	Vinh	0
1346	Giáo viên Ngữ văn THCS	Phan Thị Mỹ Hạnh	16/07/2003	Kinh	Đại học	Sư Phạm Ngữ Văn	2243	35	Không trúng tuyển	Vinh	0
1347	Giáo viên Ngữ văn THCS	Giản Mai Anh	28/06/2003	Kinh	Đại học	Sư Phạm Ngữ Văn	2212	29.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1348	Giáo viên Ngữ văn THCS	Trần Thị Quỳnh Anh	26/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ văn	2218	17	Không trúng tuyển	Vinh	0
1349	Giáo viên Ngữ văn THCS	Phạm Thị Hương	02/07/1994	KINH	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2283	65.5	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1350	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Nga	01/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ văn	2320	65.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1351	Giáo viên Ngữ văn THCS	Hoàng Thùy Anh	24/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2219	52	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1352	Giáo viên Ngữ văn THCS	Nguyễn Thị Hoi	19/05/1995	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	2268	50.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1353	Giáo viên Ngữ văn THCS	Lê Thị Thúy	09/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm ngữ văn	2391	40.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0

Handwritten signature and mark

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1354	Giáo viên Ngữ văn THCS	Đặng Thị Phương Trang	01/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	2401	30.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1355	Giáo viên Thể dục THCS	Nguyễn Văn Tuấn	10/09/1986	Kinh	Cử nhân	Sư phạm thể dục thể thao	2179	56	Trúng tuyển	Diễn Châu	0
1356	Giáo viên Thể dục THCS	Tăng Thị Linh	01/10/1995	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2145	53	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1357	Giáo viên Thể dục THCS	Phạm Thị Ánh	01/03/2003	Kinh	Cử nhân	Giáo Dục Thể Chất	2131	41	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1358	Giáo viên Thể dục THCS	Lê Mạnh Hùng	19/08/1981	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2142	32.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1359	Giáo viên Thể dục THCS	Trần Văn Phương	15/07/1994	Kinh	Cử nhân	Huấn luyện Thể Thao	2149	52.5	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1360	Giáo viên Thể dục THCS	Trương Đắc Bảo Quốc	07/05/2003	Kinh	Cử nhân	Giáo Dục Thể Chất	2150	25	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1361	Giáo viên Thể dục THCS	Trịnh Thị Thu Hằng	15/02/1990	Kinh	Đại Học	Giáo dục thể chất	2137	27	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1362	Giáo viên Thể dục THCS	Lê Sỹ Long	07/08/1990	Kinh	Cử nhân	Giáo Dục Thể Chất	2146	25	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1363	Giáo viên Thể dục THCS	Nguyễn Kim Bình	15/02/1997	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2132	20	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1364	Giáo viên Thể dục THCS	Nguyễn Thị Việt Phương	07/06/2003	Kinh	Cử nhân	Giáo Dục Thể Chất	2148	15.3	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1365	Giáo viên Thể dục THCS	Nguyễn Lê Khánh Linh	02/02/2001	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2144	59.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1366	Giáo viên Thể dục THCS	Đặng Bá Tài	02/03/2001	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2152	39	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1367	Giáo viên Thể dục THCS	Bùi Đức Hoà	25/03/2002	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2140	36	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1368	Giáo viên Thể dục THCS	Lê Sỹ Sơn	14/10/2003	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2151	23	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1369	Giáo viên Thể dục THCS	Phan Vũ Sơn Lâm	26/01/2003	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2143	39	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1370	Giáo viên Thể dục THCS	Nguyễn Văn Tân	24/02/1991	Kinh	Đại học	Giáo dục thể chất	2173	41	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1371	Giáo viên Thể dục THCS	Nguyễn Quang Huy	21/12/2003	Kinh	Cử nhân	Giáo dục Thể chất	2141	35	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1372	Giáo viên Thể dục THCS	Tô Duy Tài	28/08/2003	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2153	35	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1373	Giáo viên Thể dục THCS	Hoàng Đạt Thành	23/03/1987	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2174	34	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1374	Giáo viên Thể dục THCS	Hồ Thị Thơm	08/04/1991	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2176	32.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1375	Giáo viên Thể dục THCS	Dương Đình Hoàng Hiệp	17/10/2003	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2139	30	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1376	Giáo viên Thể dục THCS	Đặng Đình Tý	07/12/1996	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2180	48	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	0

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1377	Giáo viên Thể dục THCS	Võ Anh Đức	01/02/2003	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2135	27.5	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1378	Giáo viên Thể dục THCS	Bùi Thị Cẩm Trúc	06/08/2002	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2177	27.5	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1379	Giáo viên Thể dục THCS	Nguyễn Việt Anh	31/08/2003	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2130	23	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1380	Giáo viên Thể dục THCS	Nguyễn Mai Hiền	02/02/2002	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2138	51	Trúng tuyển	Vinh	0
1381	Giáo viên Thể dục THCS	Vi Nguyễn Trường	09/10/2003	Thái	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2178	40	Không trúng tuyển	Vinh	5
1382	Giáo viên Thể dục THCS	Hoàng Tuấn Anh	20/08/2003	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2129	37	Không trúng tuyển	Vinh	0
1383	Giáo viên Thể dục THCS	Trần Sơn Nam	27/10/2002	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2147	24.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1384	Giáo viên Thể dục THCS	Nguyễn Đình Anh Tài	28/02/2001	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2154	7.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1385	Giáo viên Thể dục THCS	Đinh Văn Thiện	06/07/1988	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2175	59	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1386	Giáo viên Thể dục THCS	Nguyễn Văn Chung	12/04/1990	Kinh	Đại học	Giáo dục thể chất	2133	24	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1387	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Lê Thị Dương	05/02/1987	Kinh	Cử nhân	Giáo Dục Thể Chất	2106	59	Trúng tuyển	Diễn Châu	0
1388	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Lê Thị Hiền	26/01/2001	Thái	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2109	41	Không trúng tuyển	Diễn Châu	5
1389	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Ngũ Thị Oanh	05/04/1993	kinh	Đại Học	Giáo dục Thể Chất	2115	27.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1390	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Thái Hữu Cảnh Quang	02/05/1995	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2117	25	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1391	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Nguyễn Thế Quyết	20/05/1991	Kinh	Cử nhân	Giáo Dục Thể Chất	2119	43	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1392	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Lê Cảnh Tài	26/07/1995	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2122	41.5	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1393	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Phan Đình Quang	28/03/2001	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2116	24	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1394	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Nguyễn Hữu Mạnh	24/04/1996	Kinh	Cử nhân	Giáo dục Thể chất	2114	23	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1395	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Võ Thị Thu	02/06/1989	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2125	74.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1396	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Trương Anh Dũng	01/09/2001	Thái	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2105	42	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1397	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Xeo Văn Uyển	19/10/2003	Khơ mú	Cử nhân	Giáo Dục Thể Chất	2127	20	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	5
1398	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Nguyễn Thị Phương Thảo	28/09/1995	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2123	51.5	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1399	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Cao Thị Quang	11/05/1991	Kinh	Cử nhân	Giáo Dục Thể Chất	2118	57.5	Trúng tuyển	Thái Hoà	0

7/28
f

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1400	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Hoàng Nghĩa Trường	14/02/1989	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2126	75	Trúng tuyển	Vinh	5
1401	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Nguyễn Quang Vinh	16/07/1984	Kinh	Đại học	Giáo dục thể chất	2128	60	Không trúng tuyển	Vinh	5
1402	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Cảnh Thị Mai Hương	30/10/1994	Thổ	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2111	48.5	Không trúng tuyển	Vinh	5
1403	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Phan Ngọc Đức	19/01/2000	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2107	41.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1404	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Hoàng Thị Sao Mai	04/11/1998	Thổ	Cử nhân	Giáo Dục Thể Chất	2113	39	Không trúng tuyển	Vinh	5
1405	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Thái Minh Hiếu	31/03/2000	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2110	30.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1406	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Nguyễn Quốc Bảo	15/02/1990	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	2103	30	Không trúng tuyển	Vinh	5
1407	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	06/03/2000	Kinh	Cử nhân	Huấn luyện Thể Thao	2108	23.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1408	Giáo viên Thể dục Tiểu học	Trương Văn Sơn	18/06/1995	Kinh	Đại học	Huấn luyện Thể Thao	2121	29	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1409	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Ngọc Hằng	23/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	847	80	Trúng tuyển	Con Cuông	0
1410	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Trần Thị Ngọc Thủy	08/01/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	929	67	Trúng tuyển	Con Cuông	0
1411	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Phan Thị Thảo Linh	22/12/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	869	54	Không trúng tuyển	Con Cuông	0
1412	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Lê Thị Khánh Chi	22/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh (Lớp tài năng)	833	94.5	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1413	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hồ Thị Hà Giang	15/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	842	83.5	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1414	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hoàng Thị Xuân Oanh	12/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	907	81	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1415	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Trần Lê Quỳnh Nữ	25/04/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	905	74	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1416	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Bùi Thị Quỳnh Trang	16/08/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	939	73	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1417	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Vũ Xuân Dịu	25/06/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	836	72.5	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1418	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Trần Thị Dung	01/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	839	60.5	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1419	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Thùy Linh	01/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	871	69	Trúng tuyển	Hung Nguyên	0
1420	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Biện Thị Thanh Tâm	10/01/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	922	69	Trúng tuyển	Hung Nguyên	0
1421	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Phương Thảo	18/10/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	925	63	Trúng tuyển	Hung Nguyên	0
1422	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Phan Thị Khánh Hòa	02/10/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	859	61	Không trúng tuyển	Hung Nguyên	0

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1423	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Hà Trang	01/12/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	935	57	Không trúng tuyển	Hung Nguyên	0
1424	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Trần Minh Hằng	14/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	846	52	Không trúng tuyển	Hung Nguyên	0
1425	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Phạm Thị Kim Chi	27/11/2000	Kinh	đại học	Ngôn ngữ Anh	834	73	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1426	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Hoàng Yến Vy	26/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	944	72	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1427	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hồ Thị Huyền	20/07/2001	Kinh	Đại học	Ngôn ngữ anh	855	65	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1428	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Vũ Trần Gia Huy	04/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	852	53	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1429	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hoàng Văn Hoi	12/08/1983	Kinh	Đại học,Thạc sĩ	Tiếng Anh	851	45	Không trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1430	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Kha Lý Vi	25/11/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	945	43	Không trúng tuyển	Kỳ Sơn	5
1431	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Trà My	01/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	881	63	Trúng tuyển	Nam Đàn	0
1432	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Mai Thảo Vy	07/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	947	62	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1433	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Quỳnh Trang	10/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	936	90	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1434	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Trang	05/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	938	90	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1435	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Kiều Oanh	03/02/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	906	68	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1436	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Thùy Linh	29/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	872	66	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1437	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị An	05/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	820	58	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1438	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Bùi Thị Thơm	25/08/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	927	54	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1439	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Đặng Thị Ngọc Quế	25/06/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	913	51	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1440	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Trần Thị Ngọc Bích	04/09/2002	Thổ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	828	60	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	5
1441	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Phương Chi	23/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	832	56.5	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1442	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Lô Thị Huyền	25/05/2003	Thái	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	856	56.5	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	5
1443	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Nhật Linh	31/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	868	54	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1444	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Lô Tú Quyên	17/06/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	915	79	Trúng tuyển	Quế Phong	5
1445	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Lô Thị Lan Anh	24/08/1996	Thái	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	823	54	Không trúng tuyển	Quế Phong	5

28 20
6

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1446	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	07/12/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	824	45	Không trúng tuyển	Quế Phong	0
1447	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Võ Kim Ngân	28/06/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	884	70	Trúng tuyển	Quỳ Châu	0
1448	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hoàng Thị Hiệp	01/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	849	62	Trúng tuyển	Quỳ Châu	0
1449	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hoàng Thị Phương Thảo	02/02/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	926	58	Không trúng tuyển	Quỳ Châu	0
1450	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Vy Thị Hồng Dịu	01/12/2001	Thái	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	835	55.5	Không trúng tuyển	Quỳ Châu	5
1451	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Phạm Thị Ngọc Mai	06/10/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	877	70	Trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1452	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Lê Thị Mai Trúc	04/08/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	941	64	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1453	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Từ Thị Tú Phương	26/02/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	911	58	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1454	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Võ Thị Khánh Ly	29/07/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	875	57	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1455	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Vi Thị Hòa	10/08/2001	Thái	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	860	52	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	5
1456	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Vũ Thị Hồng Nhung	04/03/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	901	51	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1457	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Đào Ngọc Quý	05/07/1985	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	919	45	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1458	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hồ Ngọc Ánh	04/11/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	825	42	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1459	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Vân Quỳnh	02/05/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	918	76	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1460	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Như Quỳnh	16/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	917	72	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1461	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hồ Thị Thanh Bình	13/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng anh	827	71	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1462	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Mai Thanh Phương	20/04/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	909	71	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1463	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hồ Thị Hà	15/03/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	844	70	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1464	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Vương Thị Khánh Linh	14/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	867	67	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1465	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Tô Quỳnh Phương	10/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	908	67	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1466	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Lê Thị Liệu	08/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	863	63	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1467	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Lê Thị Huyền Anh	24/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	822	61	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1468	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Bích Ngọc	18/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	888	54	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1469	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hoàng Thị Trà My	11/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	879	51	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1470	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hoàng Thị Thảo Vân	05/10/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	943	41	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1471	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Hồng	10/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	850	37	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1472	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Từ Thị Phương Thúy	26/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	933	80	Trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1473	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Bình Nhi	21/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	898	72	Trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1474	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Lưu Thị Quỳnh	05/05/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	916	70	Trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1475	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Ngô Thị Phương	10/10/1990	kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	910	61	Trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1476	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Tiểu Nhi	12/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	899	44	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1477	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Xuân Minh Phương	10/09/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	912	80	Trúng tuyển	Thanh Chương	0
1478	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Đặng Thảo Ngân	30/10/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	885	76	Trúng tuyển	Thanh Chương	0
1479	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Cẩm Ly	15/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	873	65	Trúng tuyển	Thanh Chương	0
1480	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Trịnh Thị Giang	07/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	843	59.5	Không trúng tuyển	Thanh Chương	0
1481	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Thúy	11/07/1992	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	932	58	Không trúng tuyển	Thanh Chương	0
1482	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Đặng Trà Vy	04/12/2003	Thái	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	946	56	Trúng tuyển	Tương Dương	5
1483	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Đặng Thống Hưng	07/08/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	857	43	Không trúng tuyển	Tương Dương	0
1484	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Trịnh Thanh Nga	25/12/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	883	85	Trúng tuyển	Vinh	0
1485	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Trịnh Quỳnh Trang	27/03/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	937	82	Trúng tuyển	Vinh	0
1486	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Trà My	23/12/2001	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	880	79	Trúng tuyển	Vinh	0
1487	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Bích Ngọc	09/09/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	887	77	Không trúng tuyển	Vinh	0
1488	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Trần Thị Hoài Thanh	27/06/1990	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	924	75	Không trúng tuyển	Vinh	0
1489	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Thanh Thúy	29/09/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	934	75	Không trúng tuyển	Vinh	0
1490	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Phan Thị Thanh Nhân	16/09/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	894	74	Không trúng tuyển	Vinh	0
1491	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Ngọc Như	07/11/2001	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	904	74	Không trúng tuyển	Vinh	0

2/ 19
b

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1492	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Đặng Thị Hải Yến	12/01/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	948	74	Không trúng tuyển	Vinh	0
1493	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hồ Thị Sang	25/06/1997	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	920	73	Không trúng tuyển	Vinh	0
1494	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hồ Phương Chi	02/04/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	831	72	Không trúng tuyển	Vinh	0
1495	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Phùng Thế Nhân	08/11/2001	Kinh	Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	895	72	Không trúng tuyển	Vinh	0
1496	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Trần Thị Diệu Thúy	18/02/2001	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	931	71	Không trúng tuyển	Vinh	0
1497	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Khánh Ly	18/10/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	874	70	Không trúng tuyển	Vinh	0
1498	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Hồng Nhung	01/07/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	900	70	Không trúng tuyển	Vinh	0
1499	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Hà Thanh	03/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh (tài năng)	923	70	Không trúng tuyển	Vinh	0
1500	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Lương Thị Thuỳ	12/12/2000	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	928	70	Không trúng tuyển	Vinh	0
1501	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Kiều Phương Linh	10/12/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh (tài năng)	866	69	Không trúng tuyển	Vinh	0
1502	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Lê Thị Kim Ngân	18/06/1999	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	886	68	Không trúng tuyển	Vinh	0
1503	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	30/10/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	826	67	Không trúng tuyển	Vinh	0
1504	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hoàng Thị Thanh Thuỳ	25/03/2000	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	930	67	Không trúng tuyển	Vinh	0
1505	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Trần Khánh Chi	16/05/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	830	66	Không trúng tuyển	Vinh	0
1506	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Vương Thị Phương Nhung	16/09/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	903	64	Không trúng tuyển	Vinh	0
1507	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Phan Hà Nhi	17/09/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	896	62.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1508	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hoàng Khanh Linh	06/08/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	864	62	Không trúng tuyển	Vinh	0
1509	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Nhung	18/02/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	902	61	Không trúng tuyển	Vinh	0
1510	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Hồng Sương	28/04/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	921	61	Không trúng tuyển	Vinh	0
1511	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Thái Bích Ngọc	21/05/1999	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	889	60	Không trúng tuyển	Vinh	0
1512	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Phạm Thị Lệ Quyên	14/04/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	914	60	Không trúng tuyển	Vinh	0
1513	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Phan Trần Phương Dung	18/12/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	840	59	Không trúng tuyển	Vinh	0
1514	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Trần Thị Tùng Lâm	13/10/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	862	59	Không trúng tuyển	Vinh	0

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1515	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Phạm Hồng Anh	05/11/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	821	58	Không trúng tuyển	Vinh	0
1516	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Đặng Phương Nhi	20/10/2003	KINH	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	897	58	Không trúng tuyển	Vinh	0
1517	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Lăng Thị Mai Dung	05/09/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	838	57.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1518	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Võ Khánh Huyền	12/11/2003	Kinh	Đại học	Sư Phạm tiếng anh	853	54	Không trúng tuyển	Vinh	0
1519	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Thái Thị Ngọc	20/07/1996	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	892	53	Không trúng tuyển	Vinh	0
1520	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hồ Thị Như Ngọc	19/11/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	891	52	Không trúng tuyển	Vinh	0
1521	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Hoàng Bảo Châu	07/10/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	829	51	Không trúng tuyển	Vinh	0
1522	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Phạm Tú Uyên	27/11/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	942	51	Không trúng tuyển	Vinh	0
1523	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Hoàng Thị Huyền	31/10/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	854	50	Không trúng tuyển	Vinh	0
1524	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	14/04/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	865	50	Không trúng tuyển	Vinh	0
1525	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Phạm Thị Thái Hà	17/12/1999	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	845	47	Không trúng tuyển	Vinh	0
1526	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Minh Hiền	11/11/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	848	45.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1527	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Dương Bảo Dung	07/02/2001	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	837	41	Không trúng tuyển	Vinh	0
1528	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Lê Thị Thúy Nga	23/05/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	882	35	Không trúng tuyển	Vinh	0
1529	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Lê Nguyễn Bảo Duy	04/03/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	841	33.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1530	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Lê Thị Bích Ngọc	20/02/2000	KINH	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	890	30	Không trúng tuyển	Vinh	0
1531	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Thùy Linh	17/02/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	870	72	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1532	Giáo viên Tiếng Anh THCS	Nguyễn Bình Nguyên	24/02/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	893	43	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1533	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Phan Thị Minh	20/10/1992	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1049	54	Trúng tuyển	Con Cuông	0
1534	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Đặng Thị Huyền Trang	06/11/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1112	33.5	Không trúng tuyển	Con Cuông	0
1535	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Thái Phan Tú Vân	18/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh (lớp tài năng)	1129	85	Trúng tuyển	Diễn Châu	0
1536	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Lan Hương	18/06/1978	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1015	82.5	Trúng tuyển	Diễn Châu	0
1537	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Khánh Linh	22/02/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng anh	1026	79	Trúng tuyển	Diễn Châu	0

38/28
6

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1538	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Đinh Thị Hoa	06/12/1982	KINH	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1003	74	Trúng tuyển	Diễn Châu	5
1539	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hoàng Thị Châu	12/05/1994	Kinh	Đại Học	Sư Phạm Tiếng Anh	967	73.5	Trúng tuyển	Diễn Châu	0
1540	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Khánh Huyền	09/09/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1010	72.5	Trúng tuyển	Diễn Châu	0
1541	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Đoàn Thị Liệt	16/06/1991	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1024	72	Trúng tuyển	Diễn Châu	0
1542	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Dương Thị Tuyết	01/05/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1124	67	Không trúng tuyển	Diễn Châu	
1543	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Ngô Như Thảo	28/05/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh (lớp tài năng)	1085	70	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1544	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trương Thị Hồng Quý	16/07/1984	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1080	68	Không trúng tuyển	Diễn Châu	5
1545	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Thái Thị Thùy Linh	25/04/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1041	60	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1546	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Cao Thị Hằng Nga	06/10/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1054	60	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1547	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Bùi Thị Hà Châu	06/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	966	56	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1548	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Ngọc Yến	30/07/1994	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1136	56	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1549	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Nhung	15/03/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1066	55	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1550	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Lê Thị Thanh Tâm	12/01/1994	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1083	54	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1551	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Lê Thị Linh	27/07/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1036	88	Trúng tuyển	Đô Lương	0
1552	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Thúy Hằng	11/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	995	83	Trúng tuyển	Đô Lương	0
1553	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Phan Thị Thùy	21/08/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1098	77.5	Không trúng tuyển	Đô Lương	0
1554	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hoàng Thị Giang	02/07/2003	Kinh	Đại Học	Sư Phạm Tiếng Anh	984	63.5	Không trúng tuyển	Đô Lương	0
1555	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Đoàn Thanh Hương	01/06/1990	Kinh	Đại Học	Sư Phạm Tiếng Anh	1018	60	Không trúng tuyển	Đô Lương	0
1556	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Phạm Thị Quỳnh	06/09/1992	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1078	51	Không trúng tuyển	Đô Lương	0
1557	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hồ Thị Hành	22/01/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	993	85.5	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1558	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hoàng Thị Mỹ Duyên	20/10/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	980	74.5	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1559	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Phạm Thị Khánh Ly	28/09/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1045	50.5	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1560	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Bùi Thị Ngọc Anh	23/10/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	950	64.5	Trúng tuyển	Hưng Nguyên	0

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1561	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	23/06/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	954	82.5	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1562	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Lô Thị Quỳnh Hương	17/07/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1017	76	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	5
1563	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Kha Thị Lá	18/05/2000	Thái	Đại học	Sư Phạm Tiếng Anh	1023	73	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	5
1564	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Thu	14/04/1991	Kinh	Đại học	Tiếng Anh	1094	70.5	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1565	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Bùi Thị Quỳnh	01/04/1995	kinh	Đại học	Sư Phạm Tiếng Anh	1076	69	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1566	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Xeo Thị Thu	10/08/1996	Khơ Mú	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1095	69	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	5
1567	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Văn Thị Liệu	10/01/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1025	68	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1568	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Nhuận	27/10/2001	Kinh	Đại học	Ngôn ngữ Anh	1064	66	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1569	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Ngô Thị Vân Anh	28/10/2001	Kinh	Đại học	Ngôn ngữ Anh	959	65.5	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1570	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hà Thị Vân	14/05/1997	Thái	Đại Học Tiếng Anh	Tiếng Anh	1130	64.5	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	5
1571	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Ngân Hà	06/02/2001	Kinh	Đại học	Ngôn ngữ Anh	988	60	trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1572	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Võ Thị Giang	12/04/2001	Kinh	Đại học	Tiếng Anh	986	54	Không trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1573	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Trang	04/11/1999	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1117	50.5	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1574	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hà Thị Khánh Linh	22/10/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1034	48	Không trúng tuyển	Kỳ Sơn	5
1575	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Đinh Tú Uyên	08/03/2001	Kinh	Đại học	Ngôn ngữ Anh	1127	48	Không trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1576	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Kim Yến	21/08/2001	Kinh	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	1135	38	Không trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1577	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Nhung	08/01/2003	Kinh	Đại học	Sư Phạm tiếng anh	1067	35.5	Không trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1578	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Thùy	16/09/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1097	86	Trúng tuyển	Nam Đàn	0
1579	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Thanh Hoài	02/09/1999	kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1004	85.5	Trúng tuyển	Nam Đàn	0
1580	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Võ Thị Phương Linh	30/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1038	81	Trúng tuyển	Nam Đàn	0
1581	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Bạch Nguyễn Linh Trang	27/02/2002	Kinh	Đại Học	Sư phạm Tiếng Anh	1110	78.5	Trúng tuyển	Nam Đàn	0
1582	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Thái Thị Thu Thùy	23/05/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1102	77.5	Trúng tuyển	Nam Đàn	0
1583	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Hoài Phương	26/09/1997	Kinh	Cử Nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1072	77	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0

24/25
B

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1584	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Bích Hồng	10/06/1992	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1006	73	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1585	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Phạm Thị Hồng Thiết	15/10/1987	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1089	70	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1586	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Bùi Thị Thu Huyền	12/04/1993	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1013	67	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1587	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Ái Thương	06/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1107	67	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1588	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Khánh Linh	02/01/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1028	65	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1589	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Lê Thị Như	07/09/2001	KINH	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1068	65	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1590	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Tâm	09/11/1995	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1084	64.5	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1591	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Lê Thị Quỳnh Chi	01/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	971	59.5	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1592	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	19/08/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	956	58	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1593	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Hà Kim Chi	09/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	969	52.5	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1594	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Huyền Trang	26/05/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1116	49	Không trúng tuyển	Nam Đàn	5
1595	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Thắm	03/04/1999	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1088	45	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1596	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Nhi Nữ	02/08/2003	Dân tộc : Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1069	44	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1597	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	23/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1079	43	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1598	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Kim Ngân	17/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1056	39	Không trúng tuyển	Nam Đàn	0
1599	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Đặng Thị Khuê	03/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1020	86	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1600	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Phạm Thị Hương	10/03/1994	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1016	83	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1601	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Khánh Huyền	15/08/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1009	81	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1602	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Yến Nhi	21/11/2000	Kinh	Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	1062	70.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1603	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Kim Thoa	12/07/1988	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1091	66.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1604	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Lợi	30/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1044	65	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1605	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hồ Thị Lý	30/05/1998	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1046	63	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1606	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Dương Thị Thanh Thủy	26/06/2001	Kinh	Đại học	Sư Phạm Tiếng Anh	1101	57.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0

24

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1607	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Tú Anh	18/07/2003	Kinh	Đại học	Sư Phạm Tiếng Anh	957	57	Không trúng tuyển	Nghĩ Lộc	0
1608	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Vân	28/06/1993	Kinh	Đại học	Sư phạm tiếng anh	1131	56	Không trúng tuyển	Nghĩ Lộc	0
1609	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hoàng Thị Huyền Trang	27/08/1993	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1114	53	Không trúng tuyển	Nghĩ Lộc	0
1610	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Bạch Thị Quỳnh	28/03/1995	Kinh	Đại Học	Sư Phạm Tiếng Anh	1075	30	Không trúng tuyển	Nghĩ Lộc	0
1611	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Phạm Thị Lai	05/01/2000	Thổ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1021	75	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	5
1612	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Lê Thị Thùy	06/07/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng anh	1099	71.5	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1613	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Thu Hương	15/04/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1019	70	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1614	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Huệ Ngân	22/01/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1055	63.5	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1615	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Hiền Trang	30/05/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1111	60	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1616	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Cao Thị Dung	01/09/1994	Kinh	Đại Học	Sư phạm Tiếng Anh	977	51	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1617	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Hà	22/01/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	989	66	Trúng tuyển	Quế Phong	0
1618	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Lô Thị Hồng	11/08/1997	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1007	61	Trúng tuyển	Quế Phong	5
1619	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hà Thị Thu Trang	11/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1121	57	Trúng tuyển	Quế Phong	5
1620	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hồ Thị Linh	22/09/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng anh	1033	50.5	Trúng tuyển	Quế Phong	0
1621	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hoàng Thị Trà My	21/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1052	50.5	trúng tuyển	Quỳ Châu	0
1622	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Phụng	01/01/2003	Kinh	Đại học	Sư Phạm Tiếng Anh	1074	57	Trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1623	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Cao Thị Thùy	25/12/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1096	72	Trúng tuyển	Thái Hoà	0
1624	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Phạm Lê Hồng Thái	08/12/1995	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1087	67.5	Trúng tuyển	Thái Hoà	0
1625	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Cao Thị Lan Nhi	20/10/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1061	65	Không trúng tuyển	Thái Hoà	0
1626	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trương Thị Quỳnh Châu	02/09/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	968	38.5	Không trúng tuyển	Thái Hoà	0
1627	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Kha Thị Diệu Hà	27/09/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Tiếng anh	987	79.5	Trúng tuyển	Tương Dương	5
1628	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Phan Thị Giang	21/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	985	60	Trúng tuyển	Tương Dương	0
1629	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Hồng Nhung	12/10/2002	Kinh	Cử nhân	Sư Phạm Tiếng Anh	1065	50	Trúng tuyển	Tương Dương	0

4 29
b

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1630	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Đỗ Thị Huyền Trang	26/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1113	93	Trúng tuyển	Vinh	0
1631	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Cẩm Hoài Thu	01/11/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng anh	1093	92	Trúng tuyển	Vinh	0
1632	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Bùi Phạm Ngọc Lam	26/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1022	84.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1633	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thúy Hằng	27/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh (Tài năng)	997	83	Trúng tuyển	Vinh	0
1634	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hoàng Thị Ngọc Huệ	27/08/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1008	83	Trúng tuyển	Vinh	0
1635	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Từ Anh Thương	20/04/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1106	82.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1636	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Đặng Ngọc Trâm	04/12/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1123	81.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1637	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hồ Thị Bích Ngọc	27/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1058	77	Trúng tuyển	Vinh	0
1638	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Đặng Hà Phương	23/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1071	77	Trúng tuyển	Vinh	0
1639	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Lê Anh Thư	18/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng anh	1104	75.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1640	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Thùy	05/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1100	75.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1641	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Trang	11/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1118	75.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1642	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Khánh Linh	12/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1035	74.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1643	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Quỳnh Thơ	29/12/2003	kinh	Đại học	Sư Phạm tiếng anh	1092	74.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1644	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Phương Hiếu	01/10/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1001	74	Không trúng tuyển	Vinh	0
1645	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Nữ Xuân Mai	03/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1047	73.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1646	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Khánh Linh	05/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm tiếng anh (tài năng)	1027	72	Không trúng tuyển	Vinh	0
1647	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	17/06/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	955	71	Không trúng tuyển	Vinh	0
1648	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thục Anh	12/11/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	960	71	Không trúng tuyển	Vinh	0
1649	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Vũ Phương Linh	31/10/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	1032	71	Không trúng tuyển	Vinh	0
1650	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Lê Ngọc Ánh	12/07/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	961	69.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1651	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Viên Hoàng Giang	03/11/1999	Kinh	Đại học, Thạc sĩ	Sư phạm Tiếng Anh	983	69	Không trúng tuyển	Vinh	0
1652	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	29/05/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	964	68	Không trúng tuyển	Vinh	0

24

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1653	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Nguyễn Khánh Linh	28/06/2001	Kinh	Đại học	Sư Phạm Tiếng Anh	1029	68	Không trúng tuyển	Vinh	0
1654	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Lê Kiều Oanh	27/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng anh	1070	68	Không trúng tuyển	Vinh	0
1655	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hồ Phương Thảo	07/08/2002	Kinh	Cử Nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1086	68	Không trúng tuyển	Vinh	0
1656	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Phan Thị Hoài Thương	18/09/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1108	68	Không trúng tuyển	Vinh	0
1657	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Cẩm Tú	18/01/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1126	65.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1658	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Việt Hà	15/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	992	65	Không trúng tuyển	Vinh	0
1659	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Lê Thiên Nga	11/02/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1053	64	Không trúng tuyển	Vinh	0
1660	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Hoàng Nhi	02/07/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	1060	64	Không trúng tuyển	Vinh	0
1661	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thùy Linh	01/01/2000	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1042	63.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1662	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Tạ Hồng Linh Chi	14/04/2002	Kinh	Đại Học	Sư phạm Tiếng Anh	970	63	Không trúng tuyển	Vinh	0
1663	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Cao Phương Linh	07/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1031	61.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1664	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Cao Thị Việt Hà	12/04/1985	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	991	60	Không trúng tuyển	Vinh	5
1665	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Nga Linh	25/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1037	60	Không trúng tuyển	Vinh	0
1666	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Lê Huyền My	06/03/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1051	60	Không trúng tuyển	Vinh	0
1667	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Ngọc Anh Trâm	24/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	1122	60	Không trúng tuyển	Vinh	0
1668	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Chu Thị Châu Anh	10/08/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	949	59.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1669	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Tú Anh	25/04/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	958	59.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1670	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Thùy Linh	02/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1040	59.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1671	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Hải Yến	03/02/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1137	59.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1672	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Lưu Thị Thùy Dương	01/02/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	981	59	Không trúng tuyển	Vinh	0
1673	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	11/05/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1011	59	Không trúng tuyển	Vinh	0
1674	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trịnh Đoàn Bảo Ngọc	17/10/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1057	59	Không trúng tuyển	Vinh	0
1675	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Thái Thị Quế Anh	17/09/2000	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	953	57	Không trúng tuyển	Vinh	0

2/ 2/3
b

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1676	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Huyền	03/02/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1012	57	Không trúng tuyển	Vinh	0
1677	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	02/10/1997	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1059	56.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1678	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hà Thị Thu Hiền	30/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1000	54	Không trúng tuyển	Vinh	0
1679	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Thảo Hiền	15/09/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	998	54	Không trúng tuyển	Vinh	0
1680	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Bùi Hoàng Trà My	17/07/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1050	54	Không trúng tuyển	Vinh	0
1681	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	29/04/1998	Kinh	Đại học	sư phạm Tiếng Anh	1119	54	Không trúng tuyển	Vinh	0
1682	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Lê Thị Huyền Trang	01/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1115	53.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1683	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Yến Nhi	16/12/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1063	53	Không trúng tuyển	Vinh	0
1684	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Phụng	17/06/1987	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1073	52.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1685	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hồ Thị Ngọc Anh	06/06/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	951	51	Không trúng tuyển	Vinh	0
1686	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Phan Thị Thùy Dung	02/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	979	51	Không trúng tuyển	Vinh	0
1687	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Nguyệt Hà	16/01/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	990	51	Không trúng tuyển	Vinh	0
1688	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Vũ Phương Hoa	14/10/1998	Kinh	Đại học	Sư Phạm Tiếng Anh	1002	51	Không trúng tuyển	Vinh	0
1689	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Ngô Thị Ngọc Ánh	04/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	963	50	Không trúng tuyển	Vinh	0
1690	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Phạm Phương Linh	25/04/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1030	46	Không trúng tuyển	Vinh	0
1691	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Vũ Hồng Vân	28/07/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh Tiểu học	1128	45.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1692	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Yến	12/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	1138	45.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1693	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hồ Bích Loan	16/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1043	44	Không trúng tuyển	Vinh	0
1694	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Ngọc Ánh	13/08/2003	Kinh	Đại học	Sư Phạm Tiếng Anh	962	42.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1695	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Mai Hạnh	19/10/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	994	42	Không trúng tuyển	Vinh	0
1696	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Thùy Linh	03/07/1992	Kinh	Đại học	Sư phạm tiếng anh	1039	42	Không trúng tuyển	Vinh	0
1697	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Sinh	05/04/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	1081	42	Không trúng tuyển	Vinh	0
1698	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Đức Mạnh	04/12/2003	Kinh	Đại học	Sư Phạm tiếng anh	1048	40	Không trúng tuyển	Vinh	0

34

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1699	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Diễm Quỳnh	28/01/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng anh	1077	40	Không trúng tuyển	Vinh	0
1700	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Đặng Huyền Trang	25/02/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1109	77	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1701	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Xuyến	28/09/1988	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng anh	1134	69.5	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1702	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Hoàng Bảo Thư	09/09/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	1105	68	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1703	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Tăng Thị Thúy Hằng	05/08/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	996	67	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1704	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Hoài	29/03/1997	Kinh	Cử nhân	Sư phạm tiếng anh	1005	66	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1705	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Thúy	24/07/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	1103	66	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1706	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Diễm	07/09/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	975	65	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1707	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Vân	24/07/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	1132	64.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1708	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	22/12/2000	Kinh	Cử nhân	Sư phạm tiếng anh	1120	63	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1709	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Xuân	15/11/1995	Kinh	Đại Học	Sư Phạm Tiếng Anh	1133	58	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1710	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Lô Thị Cánh	13/07/1996	Thái	Đại học	Sư Phạm Tiếng Anh	965	56.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	5
1711	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Nguyễn Thị Tâm	06/09/1993	kinh	Đại học	sư phạm tiếng anh	1082	51	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1712	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Thái Thị Hiền	10/05/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	999	50	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1713	Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Trần Thị Ngọc Anh	26/11/2003	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	952	45.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1714	Giáo viên Tin học THCS	Nguyễn Thị Hồng Nhung	17/12/2003	Kinh	ĐHSP	Tin học	2092	82	Trúng tuyển	Con Cuông	0
1715	Giáo viên Tin học THCS	Nguyễn Thị Thuỳ Dung	17/01/2003	Kinh	ĐHSP	Tin học	2083	64.5	Trúng tuyển	Diễn Châu	0
1716	Giáo viên Tin học THCS	Nguyễn Thị Hòa	05/09/1990	kinh	Đại học	Tin học	2087	66.5	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1717	Giáo viên Tin học THCS	Hoàng Đức Anh	04/09/1999	Kinh	Đại học	Công nghệ thông tin	2081	54	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1718	Giáo viên Tin học THCS	Nguyễn Thị Kim Sang	24/01/2001	Kinh	DHSP , DHSP Toán	Tin học, Toán	2095	74.5	Trúng tuyển	Hung Nguyên	0
1719	Giáo viên Tin học THCS	Hà Văn Long	01/04/1992	Thái	Đại Học, DHSP Địa lý	Sư phạm Địa Lý, Công nghệ thông tin	2088	80.5	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	5
1720	Giáo viên Tin học THCS	Phan Thị Hiếu	16/05/1991	Kinh	Đại học	Công Nghệ Thông Tin	2085	79	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1721	Giáo viên Tin học THCS	Hà Huy Tuấn	27/03/1996	Kinh	ĐHSP	Tin học	2100	79	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0

4/20
b

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1722	Giáo viên Tin học THCS	Hoàng Thị Hoà	10/12/1987	Kinh	Đại học	Toán - Tin ứng dụng	2086	77	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1723	Giáo viên Tin học THCS	Dương Thị Chiến	07/12/1994	Kinh	Đại học	Công nghệ thông tin	2082	69	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1724	Giáo viên Tin học THCS	Phạm Thị Nga	11/08/1988	Kinh	ĐHSP	Tin học	2090	68.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1725	Giáo viên Tin học THCS	Lương Thị Hoàng Yến	10/02/1995	Thái	ĐHSP	Tin học	2102	69	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	5
1726	Giáo viên Tin học THCS	Lô Sầm Thu Uyên	18/12/2002	Thái	ĐHSP	Tin học (dạy Tin học bằng tiếng Anh)	2101	87	Trúng tuyển	Quế Phong	5
1727	Giáo viên Tin học THCS	Hà Minh Thống	04/08/2003	Thái	ĐHSP	Tin học	2098	85.5	Trúng tuyển	Quỳ Châu	5
1728	Giáo viên Tin học THCS	Nguyễn Minh Quân	01/10/2003	Kinh	ĐHSP	Tin học	2094	75.5	Trúng tuyển	Quỳ Châu	0
1729	Giáo viên Tin học THCS	Lang Thị Hoài Nhi	07/01/2003	Thái	ĐHSP	Tin học	2091	63	Trúng tuyển	Quỳ Châu	5
1730	Giáo viên Tin học THCS	Nguyễn Văn Sỹ	15/06/1988	Kinh	Đại học	Công Nghệ Thông Tin	2096	72	Trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1731	Giáo viên Tin học THCS	Phạm Thị Thanh	04/04/1985	Kinh	Đại học	Công nghệ thông tin	2097	84.5	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1732	Giáo viên Tin học THCS	Hoàng Đình Phương	01/12/2003	Kinh	ĐHSP	Tin học	2093	78	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1733	Giáo viên Tin học THCS	Nguyễn Quỳnh Lương	28/06/2001	Kinh	ĐHSP	Tin học	2089	80.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1734	Giáo viên Tin học THCS	Nguyễn Công Dũng	01/02/2003	Kinh	ĐHSP	Tin học	2084	81.5	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1735	Giáo viên Tin học THCS	Lê Thị Thu Trang	15/12/2003	Kinh	ĐHSP	Tin học	2099	81.5	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1736	Giáo viên Tin học Tiểu học	Trần Duy Đức	24/08/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Tin học	2183	71	Trúng tuyển	Con Cuông	5
1737	Giáo viên Tin học Tiểu học	Chu Thị Nguyệt	06/04/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Tin học	2190	79	Trúng tuyển	Diễn Châu	0
1738	Giáo viên Tin học Tiểu học	Đỗ Thị Hương	04/01/1988	Kinh	Đại học	Sư phạm Tin học	2186	84	Trúng tuyển	Đô Lương	0
1739	Giáo viên Tin học Tiểu học	Nguyễn Sông Ngân	08/12/2000	Kinh	Đại học	Công nghệ thông tin	2188	72	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1740	Giáo viên Tin học Tiểu học	Lê Thị Thảo	17/05/1986	Kinh	Đại học	Công nghệ thông tin	2197	66	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1741	Giáo viên Tin học Tiểu học	Hoàng Thị Thanh	06/02/1997	Kinh	Đại học	Công Nghệ Thông Tin	2195	53	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1742	Giáo viên Tin học Tiểu học	Nguyễn Thị Tâm	28/02/1994	Kinh	Đại học	Công Nghệ Thông Tin	2194	51	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1743	Giáo viên Tin học Tiểu học	Lê Quốc Sang	08/02/1994	Kinh	Đại học	Công nghệ thông tin	2193	79.5	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1744	Giáo viên Tin học Tiểu học	Trương Minh Phương	25/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tin học	2192	77	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	0

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1745	Giáo viên Tin học Tiểu học	Hoàng Thị Giang	06/10/2000	Kinh	Đại học	Công nghệ thông tin	2184	76	Không trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1746	Giáo viên Tin học Tiểu học	Nguyễn Thị Nga	18/08/1992	Kinh	Đại học	Sư phạm Tin học	2187	62	Trúng tuyển	Nam Đàn	0
1747	Giáo viên Tin học Tiểu học	Nguyễn Thị Hồng Vân	28/07/1981	Kinh	Đại học, Thạc sĩ	Tin học, Công nghệ thông tin	2205	80.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1748	Giáo viên Tin học Tiểu học	Phan Thị Thảo	06/06/1990	Kinh	Đại học	Tin học ứng dụng	2198	66.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1749	Giáo viên Tin học Tiểu học	Phạm Thị Quỳnh Anh	21/11/1991	Kinh	Đại học Thạc sĩ	Toán - Tin ứng dụng, Đại số và lý thuyết	2181	57	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1750	Giáo viên Tin học Tiểu học	Phạm Thị Thanh Trà	03/05/1991	Thổ	Đại học	Công Nghệ Thông Tin	2203	80	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	5
1751	Giáo viên Tin học Tiểu học	Nguyễn Thị Hồng Nhung	22/11/1987	Kinh	Đại học	Tin học ứng dụng	2191	78	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1752	Giáo viên Tin học Tiểu học	Hồ Thị Hồng Ngọc	30/04/1998	Kinh	Đại học	Hệ thống thông tin	2189	53.5	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1753	Giáo viên Tin học Tiểu học	Bùi Đình Thắng	04/08/1998	Kinh	Đại học	Công nghệ thông tin	2199	52	Trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1754	Giáo viên Tin học Tiểu học	Hoàng Thị Huyền Trang	22/01/1991	Kinh	Đại học	Sư phạm Tin học	2202	61.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1755	Giáo viên Tin học Tiểu học	Nguyễn Bá Tùng	08/11/1991	Kinh	ĐHSP	Tin Học	2204	76	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1756	Giáo viên Tin học Tiểu học	Võ Thị Thơm	04/10/1992	Kinh	Đại học	Sư phạm Tin học	2200	73	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1757	Giáo viên Tin học Tiểu học	Nguyễn Thị Anh Thư	12/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tin học và công nghệ tiểu học	2201	73	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1758	Giáo viên Tin học Tiểu học	Nguyễn Thị Lan Thanh	12/12/1982	Kinh	Đại học	Sư phạm Tin học	2196	50.5	Trúng tuyển	Yên Thành	0
1759	Giáo viên Tin học Tiểu học	Chu Đình Dũng	10/11/1977	Kinh	Đại học	Sư phạm Tin học	2182	44	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
1760	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Hằng	13/10/1993	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2502	67	Trúng tuyển	Anh Sơn	0
1761	Giáo viên Toán THCS	Trần Thị Quỳnh Trang	18/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2710	64	Không trúng tuyển	Anh Sơn	0
1762	Giáo viên Toán THCS	Lữ Thanh Huyền	25/04/1999	Thái	Đại học	Sư phạm Toán	2531	58.5	Không trúng tuyển	Anh Sơn	5
1763	Giáo viên Toán THCS	Bùi Thị Lan	03/11/1993	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2548	37	Không trúng tuyển	Anh Sơn	0
1764	Giáo viên Toán THCS	Bùi Ngân Quỳnh	28/04/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2650	68	Trúng tuyển	Diễn Châu	0
1765	Giáo viên Toán THCS	Trần Thị Thảo Oanh	12/02/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2631	65	Trúng tuyển	Diễn Châu	0
1766	Giáo viên Toán THCS	Trần Thị Phượng	17/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2645	65	Trúng tuyển	Diễn Châu	0
1767	Giáo viên Toán THCS	Trần Thị Hợp	13/05/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2525	64	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0

Handwritten signature and initials in blue ink.

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1768	Giáo viên Toán THCS	Chu Thị Hoài	06/07/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2519	63	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1769	Giáo viên Toán THCS	Ngô Thu Trang	17/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2716	61	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1770	Giáo viên Toán THCS	Phạm Thị Mùi	08/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2587	59.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1771	Giáo viên Toán THCS	Vũ Hải An	07/02/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2430	59	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1772	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Khánh Huyền	23/12/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2532	59	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1773	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Thu Hằng	19/05/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2506	57.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1774	Giáo viên Toán THCS	Phan Thị Hằng	15/01/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2505	57	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1775	Giáo viên Toán THCS	Cao Thị Thắm	05/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2676	56	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1776	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	06/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2715	55	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1777	Giáo viên Toán THCS	Trần Thị Thương	20/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2695	51	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1778	Giáo viên Toán THCS	Bùi An Thịnh Nguyên	06/02/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2614	50.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1779	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	25/10/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2602	43.5	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1780	Giáo viên Toán THCS	Đinh Viết Quân	18/08/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2647	42	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1781	Giáo viên Toán THCS	Phan Thị Kim Thanh	07/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2667	42	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1782	Giáo viên Toán THCS	Trần Thị Hoàng Anh	08/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2445	38	Không trúng tuyển	Diễn Châu	0
1783	Giáo viên Toán THCS	Ngô Thị Hoài	14/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2520	86	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1784	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Trang	18/04/2001	Kinh	Đại học, Thạc sĩ	Sư phạm Toán	2707	82	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1785	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Quỳnh	16/08/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2653	81	Trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1786	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Hằng	03/05/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2504	78	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1787	Giáo viên Toán THCS	Hồ Thị Hương	31/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2543	74	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1788	Giáo viên Toán THCS	Hồ Thị Phương Thảo	17/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2672	66	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1789	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Vân	17/07/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2733	65	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1790	Giáo viên Toán THCS	Lê Na	25/08/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2592	62	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0

24

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1791	Giáo viên Toán THCS	Lê Đăng Dương	08/05/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2473	57	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1792	Giáo viên Toán THCS	Hồ Ngọc Bảo An	09/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2432	52.5	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1793	Giáo viên Toán THCS	Mai Thị Trang	27/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2708	51.5	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1794	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Phương Nhung	16/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2621	51	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1795	Giáo viên Toán THCS	Trần Thị Vân	02/11/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2735	50	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1796	Giáo viên Toán THCS	Trần Thanh Hùng	08/09/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2540	43	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1797	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Thu Uyên	05/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2730	43	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1798	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Xuân Trà	12/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2720	37	Không trúng tuyển	Hoàng Mai	0
1799	Giáo viên Toán THCS	Vi Thị Minh Thư	03/01/1998	Thái	Đại học	Sư phạm Toán	2692	73.5	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	5
1800	Giáo viên Toán THCS	Mạnh Bùi Trang Linh	10/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2555	56.5	Trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1801	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Hải Yến	17/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2765	54	Không trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1802	Giáo viên Toán THCS	Hoàng Văn Sỹ	17/05/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2660	50	Không trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1803	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Xuân Minh	05/01/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2585	34	Không trúng tuyển	Kỳ Sơn	0
1804	Giáo viên Toán THCS	Trần Thị Khánh Huyền	09/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2534	95.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1805	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Ngân	22/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2607	85.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1806	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Kiều Oanh	18/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2629	84.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1807	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Hậu	20/10/1988	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2509	84	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1808	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Mai	16/03/1992	Kinh	Đại học VHL Cao đẳng	Sư phạm Toán - Sư phạm Toán - Tin	2579	81	Trúng tuyển	Nghi Lộc	5
1809	Giáo viên Toán THCS	Phạm Lý Đức	21/11/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2484	79.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1810	Giáo viên Toán THCS	Phan Thị Hà Ly	20/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2577	78	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1811	Giáo viên Toán THCS	Phạm Thuỳ Linh	02/10/1998	Kinh	Đại học Thạc sĩ	Sư phạm Toán	2572	77.5	Trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1812	Giáo viên Toán THCS	Lê Hoàng Hoài An	13/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2431	76.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1813	Giáo viên Toán THCS	Ngô Thị Thu Trang	18/03/1997	Thổ	Đại học	Sư phạm Toán	2712	75.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	5

28/

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1814	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Lộc	15/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2575	74.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1815	Giáo viên Toán THCS	Cao Minh Huyền	03/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2530	74	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1816	Giáo viên Toán THCS	Lê Đoàn Thuỳ Dương	23/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2474	73	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1817	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Nhân	15/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2617	73	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1818	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Hà Linh	20/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2556	72	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1819	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Quỳnh Phương	16/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2642	71	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1820	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Thảo Hiền	07/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2512	70	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1821	Giáo viên Toán THCS	Phạm Thị Huyền Trang	19/06/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2706	70	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1822	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thương Hà	02/07/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2494	69	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1823	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Ngọc Linh	09/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2566	66	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1824	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Linh	08/05/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2567	66	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	5
1825	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Thanh Tâm	30/08/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2665	66	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1826	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	02/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2663	66	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1827	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Mơ	10/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2586	65.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1828	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Na	05/08/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2593	65	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1829	Giáo viên Toán THCS	Dương Thị Hà Trang	07/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2702	65	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1830	Giáo viên Toán THCS	Bùi Thị Oanh	23/04/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2627	64.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1831	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Tố Uyên	22/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2731	64	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1832	Giáo viên Toán THCS	Ngô Thị Trà	27/11/1990	Kinh	Đại học VHL Cao đẳng	Sư phạm Toán Sư phạm Toán - Tin	2719	63	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1833	Giáo viên Toán THCS	Đào Thị Huyền Trang	06/07/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2705	63	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1834	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Hoàng Cẩm Tú	12/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2727	63	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1835	Giáo viên Toán THCS	Phạm Văn Công	27/03/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2464	61.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1836	Giáo viên Toán THCS	Bùi Thị Thuý An	16/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2434	61	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1837	Giáo viên Toán THCS	Hoàng Thị Kim Liên	19/11/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2551	60.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1838	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Trang	28/09/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2709	60.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1839	Giáo viên Toán THCS	Phạm Linh Anh	01/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2440	60	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1840	Giáo viên Toán THCS	Hồ Thị Phương Thanh	22/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2668	60	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1841	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Ngân	18/08/1994	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2605	59.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1842	Giáo viên Toán THCS	Trần Tiến Công	23/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2463	59	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1843	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Thuý Linh	03/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2571	59	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1844	Giáo viên Toán THCS	Trần Thị Thảo Nguyên	09/01/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2615	59	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1845	Giáo viên Toán THCS	Phan Văn Phú	05/12/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2634	58	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1846	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Phượng	02/06/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2644	58	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1847	Giáo viên Toán THCS	Bùi Thị Hồng Hải	22/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2496	57.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1848	Giáo viên Toán THCS	Bùi Thị Minh	20/06/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2583	57	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1849	Giáo viên Toán THCS	Phạm Hồng Hạnh	07/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2498	55	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1850	Giáo viên Toán THCS	Lê Khánh Linh	30/10/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2557	55	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1851	Giáo viên Toán THCS	Ngô Thanh Quý Dương	09/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2475	54	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1852	Giáo viên Toán THCS	Trần Tú Uyên	26/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2649	54	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1853	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Thuý	17/09/1999	Thổ	Đại học	Sư phạm Toán	2684	53.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	5
1854	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Thuý Hiền	09/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2513	52.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1855	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Anh	22/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2449	52	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1856	Giáo viên Toán THCS	Phạm Thị Oanh	25/08/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2630	52	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1857	Giáo viên Toán THCS	Đỗ Thanh Tâm	11/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2662	52	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1858	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Phương Thảo	05/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2675	52	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1859	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Lợi	14/01/1994	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2576	51.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0

(Handwritten signature and initials)

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1860	Giáo viên Toán THCS	Ngô Xuân Hiếu	10/08/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2515	51	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1861	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Phương Thảo	20/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2674	51	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1862	Giáo viên Toán THCS	Đậu Hồ Hoàng Dung	23/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2467	50.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1863	Giáo viên Toán THCS	Hoàng Thị Bích Hằng	22/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2500	50.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1864	Giáo viên Toán THCS	Phạm Thị Ngọc Mai	02/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2580	50.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1865	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Phương Thảo	24/08/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2673	50	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1866	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Cẩm Xuyên	27/05/1990	Kinh	Đại học TX, Cao đẳng	Sư phạm Toán- Toán - Lý hệ CQ	2761	50	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1867	Giáo viên Toán THCS	Võ Hoài Nam	08/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2597	48	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1868	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Thắm	19/04/1995	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2677	48	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1869	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Linh Chi	08/05/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2461	47	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1870	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Đình Nam	19/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2596	46.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1871	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Khánh Huyền	18/10/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2529	46	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1872	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Ngọc	06/12/1994	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2613	45.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1873	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thuý Ngân	01/11/1995	Thổ	Đại học	Sư phạm Toán	2608	44.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	5
1874	Giáo viên Toán THCS	Thái Thị Ly Na	04/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2594	44	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1875	Giáo viên Toán THCS	Trịnh Thị Minh Thư	11/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2691	42.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1876	Giáo viên Toán THCS	Phan Thị Ngọc Lan	27/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2549	42	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1877	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	06/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2471	41	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1878	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Vũ Lâm Nhi	07/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2620	41	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1879	Giáo viên Toán THCS	Hoàng Như Hùng	25/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2539	40	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1880	Giáo viên Toán THCS	Đào Thị Loan	20/08/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2573	39.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1881	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Phương Đan	19/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2479	39	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1882	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Thu	20/05/1997	Kinh	Đại học Thạc sĩ	Sư phạm Toán	2682	38	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0

34

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1883	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Việt Quân	23/10/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2648	35.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1884	Giáo viên Toán THCS	Phan Văn Bắc	10/01/1992	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2456	35	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1885	Giáo viên Toán THCS	Đặng Hoàng Yển	03/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2762	34	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1886	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thanh Thanh Trà	06/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2718	33.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1887	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Phương Linh	02/09/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2570	31	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1888	Giáo viên Toán THCS	Phan Văn Tài	28/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2661	30.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1889	Giáo viên Toán THCS	Đặng Thị Thanh Hòa	11/08/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2545	28	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1890	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Khắc Phúc	22/08/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2636	24.5	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1891	Giáo viên Toán THCS	Lê Anh Thọ	11/05/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2681	24	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1892	Giáo viên Toán THCS	Đặng Quang Huy	15/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2527	21	Không trúng tuyển	Nghi Lộc	0
1893	Giáo viên Toán THCS	Phùng Thị Khánh Huyền	28/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2533	61	Trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1894	Giáo viên Toán THCS	Bùi Thị Thanh Tâm	23/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2664	54	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1895	Giáo viên Toán THCS	Phan Thị Kiều Khanh	28/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2546	45.5	Không trúng tuyển	Nghĩa Đàn	0
1896	Giáo viên Toán THCS	Võ Trọng Phước	06/09/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2643	69	Trúng tuyển	Quế Phong	0
1897	Giáo viên Toán THCS	Lưu Thị Cẩm Nhung	25/10/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Toán	2622	61	Trúng tuyển	Quế Phong	5
1898	Giáo viên Toán THCS	Đồng Vinh Công	07/10/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2465	51	Không trúng tuyển	Quế Phong	0
1899	Giáo viên Toán THCS	Phan Nhật Mai Anh	23/01/2003	Kinh	Đại học	Toán	2441	73	Trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1900	Giáo viên Toán THCS	Hồ Phạm Khánh Linh	03/06/2003	Kinh	Đại học	Toán	2562	67.5	Trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1901	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Mai Thoa	14/02/2002	Kinh	Đại học	Toán	2680	67	Trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1902	Giáo viên Toán THCS	Trần Hoàng Ngân	17/01/2003	Kinh	Đại học	Toán	2603	66	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1903	Giáo viên Toán THCS	Đặng Thị Tâm Huyền	17/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2536	59.5	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1904	Giáo viên Toán THCS	Lý Thị Khánh Hoà	11/03/2003	Kinh	Đại học	Toán	2516	58	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0
1905	Giáo viên Toán THCS	Phạm Thị Huế	03/11/2000	Kinh	Đại học	Toán	2526	55	Không trúng tuyển	Quỳ Hợp	0

3/2/20

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1906	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Bảo Linh	26/02/2000	Kinh	Đại học	Toán	2554	54	Không trúng tuyển	Quỹ Hợp	0
1907	Giáo viên Toán THCS	Vũ Thị Thanh Thuý	28/02/2002	Kinh	Đại học	Toán	2687	50	Không trúng tuyển	Quỹ Hợp	0
1908	Giáo viên Toán THCS	Lý Quỳnh Châu	19/01/2003	Kinh	Đại học	Toán	2459	41	Không trúng tuyển	Quỹ Hợp	0
1909	Giáo viên Toán THCS	Trần Nguyên Đức Linh	18/04/2002	Kinh	Đại học	Toán	2561	32	Không trúng tuyển	Quỹ Hợp	0
1910	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Giang	19/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2491	90.5	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1911	Giáo viên Toán THCS	Trương Thị Hồng Nhung	20/02/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2623	90.5	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1912	Giáo viên Toán THCS	Trần Cẩm Vân	06/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2732	84	Trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1913	Giáo viên Toán THCS	Trần Thị Hằng	28/02/1994	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2507	83	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1914	Giáo viên Toán THCS	Hồ Thị Quỳnh Như	19/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2625	82	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1915	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thuý Hằng	26/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2508	77	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1916	Giáo viên Toán THCS	Đàm Thị Kiều Oanh	16/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2628	77	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1917	Giáo viên Toán THCS	Lô Thị Thiếp	15/10/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Toán	2679	76	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	5
1918	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Hà Phương	23/05/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2638	72.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1919	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Trúc	26/02/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2725	72	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1920	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Xuân Mai	31/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2581	67	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1921	Giáo viên Toán THCS	Tô Thị Ngọc Anh	29/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2448	66	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1922	Giáo viên Toán THCS	Hồ Thị Như Quỳnh	27/12/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2654	65	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1923	Giáo viên Toán THCS	Lê Bá Khánh Toàn	28/07/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2698	64.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1924	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Khánh Linh	06/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2565	58	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1925	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Hiền	19/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2511	56	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1926	Giáo viên Toán THCS	Hồ Thị Trang	26/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2704	56	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1927	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Ngọc	10/04/1994	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2612	55.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1928	Giáo viên Toán THCS	Dương Đình Điền	11/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2483	55	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0

2/

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1929	Giáo viên Toán THCS	Hồ Thị Hồng	05/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2523	55	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1930	Giáo viên Toán THCS	Trần Khánh Linh	26/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2558	55	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1931	Giáo viên Toán THCS	Hồ Phương Anh	01/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2442	53	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1932	Giáo viên Toán THCS	Phạm Thúy Bình	20/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2458	51.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1933	Giáo viên Toán THCS	Hồ Thị Hạnh	15/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2499	51	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1934	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Phương	26/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2641	50.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1935	Giáo viên Toán THCS	Đặng Thị Tình	17/01/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2697	48.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1936	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	03/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2477	48	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1937	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Hồng	26/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2524	38.5	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1938	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Minh Thuý	10/01/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2685	38	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1939	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	17/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2726	37	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1940	Giáo viên Toán THCS	Lê Mỹ Linh	07/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2560	35	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1941	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Hà My	05/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2588	32	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1942	Giáo viên Toán THCS	Phan Văn Dũng	22/08/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2472	31	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1943	Giáo viên Toán THCS	Hồ Lê Mai Linh	29/12/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2559	31	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1944	Giáo viên Toán THCS	Hồ Phương Thảo	21/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2670	25	Không trúng tuyển	Quỳnh Lưu	0
1945	Giáo viên Toán THCS	Phan Thị Y Bình	20/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2457	65	Trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1946	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Linh Giang	10/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2490	60	Trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1947	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Viết Vũ	15/04/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2737	60	Trúng tuyển	Tân Kỳ	5
1948	Giáo viên Toán THCS	Đinh Tuấn Đạt	23/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2482	58.5	Trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1949	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Hằng	28/02/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2503	56	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1950	Giáo viên Toán THCS	Dương Thị Yến	19/05/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2763	56	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1951	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Kim Việt Anh	20/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2439	54	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	0

2/ 28
b

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1952	Giáo viên Toán THCS	Vi Nguyễn Phương Dung	29/06/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Toán	2468	49	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	5
1953	Giáo viên Toán THCS	Vi Thị Thanh Huyền	03/12/2001	Thái	Đại học	Sư phạm Toán	2538	48.5	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	5
1954	Giáo viên Toán THCS	Chu Thị Thuý	23/06/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2686	31	Không trúng tuyển	Tân Kỳ	0
1955	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Ngọc Ánh	07/08/2003	Thổ	Đại học	Sư phạm Toán	2451	70	Trúng tuyển	Thái Hoà	5
1956	Giáo viên Toán THCS	Hồ Thị Trà My	04/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2589	64	Không trúng tuyển	Thái Hoà	0
1957	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Văn Phùng	20/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2633	61.5	Không trúng tuyển	Thái Hoà	0
1958	Giáo viên Toán THCS	Trần Hoàng Hiền	15/08/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2510	55	Không trúng tuyển	Thái Hoà	0
1959	Giáo viên Toán THCS	Võ Anh Thư	29/06/2003	Thổ	Đại học	Sư phạm Toán	2690	50.5	Không trúng tuyển	Thái Hoà	5
1960	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Anh Thư	21/11/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2689	48.5	Không trúng tuyển	Thái Hoà	0
1961	Giáo viên Toán THCS	Phan Anh Quân	07/11/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2646	39	Không trúng tuyển	Thái Hoà	0
1962	Giáo viên Toán THCS	Phạm Thị Linh Nhi	17/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2618	91.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1963	Giáo viên Toán THCS	Phạm Thị Hà Giang	18/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2488	88.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1964	Giáo viên Toán THCS	Hồ Thị Hồng Minh	06/05/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2584	88.5	Trúng tuyển	Vinh	0
1965	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Việt Hà	14/10/1997	Kinh	Đại học, Thạc sĩ	Sư phạm Toán	2493	87	Trúng tuyển	Vinh	0
1966	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Trần Thảo Nguyên	03/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2616	86	Không trúng tuyển	Vinh	0
1967	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Phương Thảo	12/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2671	86	Trúng tuyển	Vinh	0
1968	Giáo viên Toán THCS	Phan Nhật Hà	07/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2492	85	Không trúng tuyển	Vinh	0
1969	Giáo viên Toán THCS	Thái Thị Diệu Hằng	19/02/1997	Kinh	Đại học Thạc sĩ	Sư phạm Toán	2501	85	Không trúng tuyển	Vinh	0
1970	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Đắc Sơn	11/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2658	84	Không trúng tuyển	Vinh	0
1971	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Ngọc Hương Giang	27/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2486	82	Không trúng tuyển	Vinh	0
1972	Giáo viên Toán THCS	Văn Thị Quỳnh Trang	05/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2711	81	Không trúng tuyển	Vinh	0
1973	Giáo viên Toán THCS	Phan Hiền Anh	29/09/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2438	80	Không trúng tuyển	Vinh	0
1974	Giáo viên Toán THCS	Trần Hương Giang	24/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2485	80	Không trúng tuyển	Vinh	0

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1975	Giáo viên Toán THCS	Hoàng Thị Hồng	07/09/1999	Kinh	Đại học Thạc sĩ	Sư phạm Toán	2522	78	Không trúng tuyển	Vinh	0
1976	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	15/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2610	76.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1977	Giáo viên Toán THCS	Phạm Thị Hoài Thương	31/05/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2693	75.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1978	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Huyền Phương	12/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2640	75	Không trúng tuyển	Vinh	0
1979	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Hữu Sơn	28/11/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2659	75	Không trúng tuyển	Vinh	0
1980	Giáo viên Toán THCS	Phạm Thị Minh Ngọc	11/01/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2611	74.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1981	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Mai Huyền	16/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2535	74	Không trúng tuyển	Vinh	0
1982	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Như Quỳnh	03/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2651	74	Không trúng tuyển	Vinh	0
1983	Giáo viên Toán THCS	Hoàng Minh Ngọc	08/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2609	73	Không trúng tuyển	Vinh	0
1984	Giáo viên Toán THCS	Hồ Thị Hải Yến	25/11/1999	Kinh	Đại học, Thạc sĩ	Sư phạm Toán	2764	72.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1985	Giáo viên Toán THCS	Lê Hoàng Thùy	29/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2688	70.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1986	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Linh Chi	27/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2462	69	Không trúng tuyển	Vinh	0
1987	Giáo viên Toán THCS	Hồ Thị Hà Giang	19/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2487	68	Không trúng tuyển	Vinh	0
1988	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thu Hiền	07/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2514	68	Không trúng tuyển	Vinh	0
1989	Giáo viên Toán THCS	Hồ Thị Hoài An	10/12/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2433	66	Không trúng tuyển	Vinh	0
1990	Giáo viên Toán THCS	Võ Thảo Anh	09/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2444	66	Không trúng tuyển	Vinh	0
1991	Giáo viên Toán THCS	Phan Thị Quỳnh Như	03/04/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2626	66	Không trúng tuyển	Vinh	0
1992	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Bảo Trâm	01/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2722	66	Không trúng tuyển	Vinh	0
1993	Giáo viên Toán THCS	Trần Trương Ngọc Ánh	06/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2454	65.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1994	Giáo viên Toán THCS	Trần Phương Anh	04/07/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2443	65	Không trúng tuyển	Vinh	0
1995	Giáo viên Toán THCS	Phạm Quỳnh Trang	28/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2701	65	Không trúng tuyển	Vinh	0
1996	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Thu Uyên	15/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2729	65	Không trúng tuyển	Vinh	0
1997	Giáo viên Toán THCS	Lê Ngọc Hoàng	24/12/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2521	64.5	Không trúng tuyển	Vinh	0

3/ 10/ B

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
1998	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Cảnh Hưng	18/12/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2541	63.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
1999	Giáo viên Toán THCS	Vũ Như Quỳnh	23/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2652	63.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
2000	Giáo viên Toán THCS	Trần Thanh Ngân	15/05/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2604	62	Không trúng tuyển	Vinh	0
2001	Giáo viên Toán THCS	Hồ Lê Hữu Long	28/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2574	60.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
2002	Giáo viên Toán THCS	Hồ Nguyễn Xuân Phương	26/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2639	60.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
2003	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Phương Anh	09/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2450	60	Không trúng tuyển	Vinh	0
2004	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Trần Hải An	01/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2435	57	Không trúng tuyển	Vinh	0
2005	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Ngọc Ánh	08/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2452	57	Không trúng tuyển	Vinh	0
2006	Giáo viên Toán THCS	Hồ Hà Trang	08/09/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2699	57	Không trúng tuyển	Vinh	0
2007	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Hồng Anh	09/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2446	56	Không trúng tuyển	Vinh	0
2008	Giáo viên Toán THCS	Ngô Thị Trà My	22/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2590	56	Không trúng tuyển	Vinh	0
2009	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Thanh Vân	25/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2734	55	Không trúng tuyển	Vinh	0
2010	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Linh Chi	08/09/1997	Kinh	Đại học, Thạc sĩ	Sư phạm Toán - Ngôn ngữ Anh	2460	54	Không trúng tuyển	Vinh	0
2011	Giáo viên Toán THCS	Trần Hữu Mạnh	15/05/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2582	53.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
2012	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Nga	28/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2600	53.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
2013	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	02/07/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2453	53	Không trúng tuyển	Vinh	0
2014	Giáo viên Toán THCS	Lê Hà Trang	09/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2700	53	Không trúng tuyển	Vinh	0
2015	Giáo viên Toán THCS	Phan Thị Thuỳ Dương	24/06/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2478	52	Không trúng tuyển	Vinh	0
2016	Giáo viên Toán THCS	Hoàng Thanh Trâm	07/02/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2721	51.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
2017	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Phương Linh	18/07/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2563	51	Không trúng tuyển	Vinh	0
2018	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Thanh Quý	23/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2655	51	Không trúng tuyển	Vinh	0
2019	Giáo viên Toán THCS	Phan Xuân Phú	30/03/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2635	50.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
2020	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Trần Lê Na	23/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2595	48	Không trúng tuyển	Vinh	0

28

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
2021	Giáo viên Toán THCS	Lê Ái Linh	18/09/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2553	47	Không trúng tuyển	Vinh	0
2022	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	26/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2714	47	Không trúng tuyển	Vinh	0
2023	Giáo viên Toán THCS	Vương Tú Trinh	18/09/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2723	47	Không trúng tuyển	Vinh	0
2024	Giáo viên Toán THCS	Bùi Thị Yến Nhi	27/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2619	46.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
2025	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Hà Hoài Anh	25/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2436	46	Không trúng tuyển	Vinh	0
2026	Giáo viên Toán THCS	Hoàng Thị Thuỳ Dương	28/11/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2476	46	Không trúng tuyển	Vinh	0
2027	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Đức Tiệp	11/11/1999	Kinh	Đại học Thạc sĩ	Sư phạm Toán	2696	46	Không trúng tuyển	Vinh	0
2028	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Xuân	01/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2759	45	Không trúng tuyển	Vinh	0
2029	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Thương	25/10/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2694	44	Không trúng tuyển	Vinh	0
2030	Giáo viên Toán THCS	Phạm Đặng Hồng Trà	04/04/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2717	44	Không trúng tuyển	Vinh	0
2031	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Thuỳ Dung	26/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2469	43.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
2032	Giáo viên Toán THCS	Trần Thị Phương Thuỳ	31/05/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2683	43	Không trúng tuyển	Vinh	0
2033	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Hoà	03/08/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2517	42	Không trúng tuyển	Vinh	0
2034	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Linh	18/01/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2568	42	Không trúng tuyển	Vinh	0
2035	Giáo viên Toán THCS	Trần Thị Thanh Huyền	20/10/1995	Kinh	Đại học Thạc sĩ	Sư phạm Toán	2537	40	Không trúng tuyển	Vinh	0
2036	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Thanh Tâm	14/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2666	39	Không trúng tuyển	Vinh	0
2037	Giáo viên Toán THCS	Phan Thị Thu Trang	04/09/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2713	38	Không trúng tuyển	Vinh	0
2038	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Trang Nhung	22/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2624	31.5	Không trúng tuyển	Vinh	0
2039	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Trọng Phong	01/05/1995	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2632	5	Không trúng tuyển	Vinh	0
2040	Giáo viên Toán THCS	Luyện Văn Thành	02/08/1989	Kinh	Đại học Thạc sĩ	Sư phạm Toán	2669	94	Trúng tuyển	Yên Thành	0
2041	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Hoà	24/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2518	70	Trúng tuyển	Yên Thành	0
2042	Giáo viên Toán THCS	Phan Thị Nga	10/02/1995	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2601	69	không trúng tuyển	Yên Thành	0
2043	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Mỹ	05/05/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2591	67	không trúng tuyển	Yên Thành	0

4/ 10/ 6

STT	Vị trí dự tuyển	Họ và Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ CM	Chuyên ngành	SBD	Điểm xét tuyển	Kết quả tuyển dụng	Nguyên vọng	Điểm Ưu tiên
2044	Giáo viên Toán THCS	Trần Thị Quỳnh Hương	30/03/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2544	63	không trúng tuyển	Yên Thành	0
2045	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Xuân Đạo	04/01/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2480	61	không trúng tuyển	Yên Thành	5
2046	Giáo viên Toán THCS	Trần Thị Tương	01/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2728	61	không trúng tuyển	Yên Thành	0
2047	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Xuân	30/01/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2760	56	không trúng tuyển	Yên Thành	0
2048	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Thị Khanh	15/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2547	52	không trúng tuyển	Yên Thành	0
2049	Giáo viên Toán THCS	Lê Thị Vy	10/05/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2758	47	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
2050	Giáo viên Toán THCS	Nguyễn Hà Anh	21/05/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	2437	36.5	Không trúng tuyển	Yên Thành	0
2051	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Hà Thị Tuyết Trinh	26/09/2003	Thái	Đại học	Giáo dục Tiểu học	1989	73.5	Trúng tuyển	Con Cuông	5
2052	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Lô Thị Khuyến	03/08/2002	Thái	Đại học	Giáo dục tiểu học	1476	64	Trúng tuyển	Con Cuông	5
2053	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Nguyễn Thị Kim Nga	10/06/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục Tiểu học	1639	61	Không trúng tuyển	Con Cuông	0
2054	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Võ Thị Kim Dung	20/10/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	1242	56.5	Không trúng tuyển	Con Cuông	0
2055	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Lê Thị Dịu	04/01/2003	Thái	Đại học	Giáo dục Tiểu học	1238	55	Không trúng tuyển	Con Cuông	5
2056	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Nguyễn Văn Ngọc	23/04/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	1671	53.5	Không trúng tuyển	Con Cuông	0
2057	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Phan Thị An	05/07/1991	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	1145	50	Không trúng tuyển	Con Cuông	0
2058	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Vi Thị Hạnh	23/07/2003	Thái	Đại học	Giáo dục Tiểu học	1328	50	Không trúng tuyển	Con Cuông	5
2059	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Nguyễn Thị Linh Thảo	24/12/2001	Thái	Đại học	Giáo dục tiểu học	1828	50	Không trúng tuyển	Con Cuông	5
2060	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Lương Thị Hằng	16/05/2001	Thái	Đại học	giáo dục Tiểu học	1333	49	Không trúng tuyển	Con Cuông	5
2061	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Lô Thùy Linh	12/01/2002	Thái	Đại học	Giáo dục tiểu học	1548	48	Không trúng tuyển	Con Cuông	5
2062	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Lương Thị Hương	09/06/1997	Thái	Đại học	Giáo dục tiểu học	1458	47	Không trúng tuyển	Con Cuông	5
2063	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Lương Thị Bé Uyên	17/01/2003	Thái	Đại học	Giáo dục Tiểu học	2004	43.5	Không trúng tuyển	Con Cuông	5
2064	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Lê Thị Hoài Thương	22/02/2003	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	1907	42	Không trúng tuyển	Con Cuông	0
2065	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Võ Thị Phương Anh	05/10/1994	Kinh	Đại học	Giáo dục Tiểu học	1171	38	Không trúng tuyển	Con Cuông	0
2066	Giáo viên Văn hóa Tiểu học	Vi Thị Nghi	26/04/1993	Thái	Đại học	Giáo dục tiểu học	1658	35.5	Không trúng tuyển	Con Cuông	5

2